

Session 1

SAT 17 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
1	9	Youth (Y60kg)	RED	NGUYEN TAN HUNG		TPHCM	RED	WP	5:0	
			BLUE	TRAN BA NGOC		HNI				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				30:27
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN				29:28
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG				30:27
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
			NGUYEN HUU	29:28						
2	10	Youth (Y60kg)	RED	HUYNH TRINH NGUYEN		QNI	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	DANG LONG NHAT		HPG				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				27:30
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG				29:28
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN				27:30
			TRAN PHUOC THO	27:30						
3	11	Youth (Y60kg)	RED	NGUYEN CANH BANG		NAN	RED	WP	5:0	
			BLUE	HA van QUYNH		DLK				
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE				29:28
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG				30:27
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				29:28
					Judge 4: HNI	DO THE QUAN				29:28
			HUYNH VAN MUNG	29:28						
4	5	Youth (Y56kg)	RED	LUU CONG DAT		HPG	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	DINH van LANG		DNG				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH				29:28
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
					Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
			PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30						
5	6	Youth (Y56kg)	RED	TRAN van HOAI THUONG		CAND	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN BA ANH		BGG				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN				30:27
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				30:26
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				30:27
			VU NGOC HOANG CUONG	30:27						
6	7	Youth (Y56kg)	RED	le PHUOC TUAN		BDH	RED	WP	5:0	
			BLUE	le QUANG KHAI		QNI				
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN				29:28
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN				29:28
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG				30:27
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				29:28
			HUYNH VAN MUNG	29:28						
7	8	Youth (Y56kg)	RED	PHAM TIEN DUONG		DLK	RED	WP	3:0	
			BLUE	BUI van NHAN		HNI				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				28:28
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE				29:27
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN				29:27
					Judge 4: PYN	NGUYEN HUU				28:28
			TRAN PHUOC THO	29:27						
8	1	Junior (J50kg)	RED	TRIEU SINH THINH		NBH	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN ANH DONG		HPG				
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG				27:30
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU				27:30
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN				27:30
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
			NGUYEN THI THANH HUONG	27:30						

Session Results

Session 1

SAT 17 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	2	Junior (J50kg)	RED	NGUYEN HO HUU DAT		NAN	RED	WP	4:1
			BLUE	PHAM MINH QUAN		QNH			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG		30:27	
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN		30:27	
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG		29:28	
					Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN		28:29	
					Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH		30:27	
10	3	Junior (J50kg)	RED	le TUNG DUAN		QNI	BLUE	WO	
			BLUE	TRUONG van VINH		TGG			
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	
11	4	Junior (J50kg)	RED	CAN MINH THAI		HNI	BLUE	WP	4:1
			BLUE	DINH van LENH		DNG			
			Referee: CMU	HUYNH VAN MUNG	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		30:27	
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO		28:29	
					Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE		28:29	
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN		27:30	
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30	

LEGEND

WO Walkover WP Win on points

Session 2
SUN 18 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	12	School-Age Girl (SG44kg)	RED	HOANG THI NGOC LINH		THA	RED	RSC	R3
			BLUE	TRAN NGUYEN THAO VY		QNI			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	20:18		
					Judge 2: HNI	DO THE QUAN	20:17		
					Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	20:18		
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	20:17		
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	20:17		
2	13	School-Age Girl (SG44kg)	RED	NGUYEN THI TUYET MAI		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI THU TRANG		HYN			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	30:27		
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	30:27		
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:27		
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	30:27		
3	14	School-Age Girl (SG46kg)	RED	DINH THI QUY		DNG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	PHAN THI DIEU THAO		NAN			
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30		
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	27:30		
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30		
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	27:30		
					Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30		
4	15	School-Age Girl (SG46kg)	RED	NGUYEN Y THOAI		QNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI NGOC ANH		THA			
			Referee: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	25:30		
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30		
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30		
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30		
					Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
5	16	School-Age Girl (SG46kg)	RED	DANG BAO NGOC		CTO	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN QUYNH NHI		DLK			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30		
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	28:29		
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	28:29		
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30		
6	17	School-Age Girl (SG46kg)	RED	NGUYEN THI KIM HONG		HNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI THU HA		NBH			
			Referee: AGG	BUI THI HUONG DUONG	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	27:30		
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
					Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30		
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30		
					Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:30		
7	18	School-Age Girl (SG48kg)	RED	LY THI MAI		LCI	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN TRAN KHANH VY		CTO			
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	20:16		
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	20:16		
					Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	20:18		
					Judge 4: PYN	NGUYEN HUU	20:18		
					Judge 5: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	20:17		
8	19	School-Age Girl (SG48kg)	RED	NGUYEN THI XUAN MAI		QNI	BLUE	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN THI NGOC		HNI			
			Referee: CMU	HUYNH VAN MUNG	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30		
					Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30		
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
					Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	26:30		

Session 2

SUN 18 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	20	School-Age Girl (SG48kg)	RED	DINH THI THIEN		DNG	RED	WP	5:0
			BLUE	DANH THI UT NHI		CMU			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	30:27		
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:27		
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:27		
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:28		
					Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
10	21	School-Age Girl (SG48kg)	RED	le THI KHA NHU		KGG	BLUE	RSC	R2
			BLUE	DINH THI KHANH LY		HBH			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	18:20		
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	18:20		
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU	18:20		
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	18:20		
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	9:10		
11	22	Junior (JW42kg)	RED	TRAN THUY TIEN		HYN	RED	WP	3:2
			BLUE	NGO THI NGOC SINH		DNG			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29		
					Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	29:28		
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	29:28		
					Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:28		
					Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
12	23	Junior (JW42kg)	RED	TRAN THI LAN ANH		NAN	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI THUY DUONG		QNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:27		
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:27		
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27		
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27		
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
13	24	Junior (JW42kg)	RED	NGO THI THU HUYEN		HNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	TO HONG MINH		THA			
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29		
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE	26:30		
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	28:29		
					Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	27:29		
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	27:30		
14	25	Junior (JW42kg)	RED	TRAN THI KIEU OANH		AGG	BLUE	WP	4:1
			BLUE	le THI XUAN MAI		CTO			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29		
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU	29:28		
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	28:29		
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
15	26	Junior (JW44kg)	RED	TRAN THI XOAN		TPHCM	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN THI MY DUYEN		KGG			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29		
					Judge 2: HNI	DO THE QUAN	29:28		
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28		
					Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:29		
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:27		
16	27	Junior (JW50kg)	RED	TRAN THI KIEU		DLK	BLUE	RSC	R1
			BLUE	NGUYEN THI THANH XEN		BRVT			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	-		
					Judge 2: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	-		
					Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH	-		
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	-		
					Judge 5: HNI	NGUYEN THI CHIEN	-		

Session 2

SUN 18 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	28	Junior (JW57kg)	RED	TRAN LY LY		CAND			
			BLUE	le THI QUYNH NHU		TGG	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30		
			Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30				
			Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	27:30							
18	29	Junior (JW57kg)	RED	NGUYEN THI THUY HANG		BDH	RED	RSC	R1
			BLUE	NGUYEN PHAM THUY DUONG		DLK			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	-		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	-				
			Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN	-				
			Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	-				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	-							
19	30	Junior (JW57kg)	RED	QUANG THI HAU		SLA			
			BLUE	VANG THI HUE		LCI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	27:30		
			Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	27:30				
			Judge 4: HNI	DO THE QUAN	27:30				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30							
20	31	Junior (JW57kg)	RED	NGUYEN KIEU OANH		TBH	RED	WP	5:0
			BLUE	DONG THI ANH		HNI			
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	30:27		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27							
21	32	Youth (YW51kg)	RED	VU THI THUY NGA		HYN	RED	WO	
			BLUE	NGUYEN THI DINH		NBH			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:		Judge 2:		-					
22	33	Youth (YW51kg)	RED	PHAN THI NGOAN HIEN		QDND			
			BLUE	QUACH THI THUY		QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	27:30				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30							
23	34	Youth (YW51kg)	RED	DOAN THI LOAN		TNG			
			BLUE	NGUYEN CHAU KIEU CHI		DLK	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:		Judge 2:		-					
24	35	Junior (J54kg)	RED	DINH THANH NHAN		DNG			
			BLUE	NGUYEN TRONG KHOA		BDH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30				
Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30							



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 2

SUN 18 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	36	Junior (J54kg)	RED	DANG HUNG ANH DUC		HPG			
			BLUE	NGUYEN TRUNG GIA BAO		QDND	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	28:29		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	27:30				
			Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29				
Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	28:29							
26	37	Junior (J54kg)	RED	NGUYEN NGOC DUNG		DLK			
			BLUE	TRAN QUOC ANH		BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	26:30		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	26:30				
			Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:29				
			Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	26:30				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:29							
27	38	Youth (Y52kg)	RED	PHAM QUOC HUY		DLK			
			BLUE	TRUONG QUOC TIN		QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30				
			Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30				
Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30							
28	39	Youth (Y69kg)	RED	DAM CONG NAM		BNH	RED	WP	4:1
			BLUE	QUACH NGOC VINH		HPG			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC	27:30		
			Judge 2: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27				
			Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN	29:28				
			Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:27				
Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	30:27							
29	40	Youth (Y69kg)	RED	TRAN TIEN MANH		TNG			
			BLUE	BAO van THAT		CMU	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:		Judge 2:		-					
30	41	Youth (Y69kg)	RED	le THE LONG		BDH	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN HOANG LAM		THA			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:27		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:27				
			Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH	30:27				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27				
Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28							
31	42	Youth (Y69kg)	RED	VU DUY TIEP		HNI	RED	WO	
			BLUE	NGUYEN TRAN BAO MINH		BGG			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:		Judge 2:		-					

LEGEND

Rn Round number RSC Referee Stops Contest WO Walkover WP Win on points

Session 3

MON 19 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	43	School-Age Girl (SG42kg)	RED	PHAM THI LIEU HANG		QNI			
			BLUE	NGUYEN THI KIM TUYEN		TPHCM	BLUE	WP	5:0
		Referee:	BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1:	AGG	VO THI KIM TUYEN		27:30
					Judge 2:	TGG	PHAM HOAI THUYEN		26:30
					Judge 3:	HNI	DO THE QUAN		27:30
					Judge 4:	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30
					Judge 5:	CTO	TRAN PHUOC THO		27:30
2	44	School-Age Girl (SG42kg)	RED	DINH THI PHUONG ANH		NBH			
			BLUE	PHAM THI MY DUyen		TGG	RED	WP	4:1
		Referee:	HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1:	QNI	PHAM LAM GIANG		30:27
					Judge 2:	CMU	HUYNH VAN MUNG		28:29
					Judge 3:	AGG	BUI THI HUONG DUONG		29:28
					Judge 4:	QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		29:28
					Judge 5:	HNI	VU NGOC HOANG CUONG		29:28
3	45	School-Age Girl (SG42kg)	RED	HUU KIEU MY		CMU			
			BLUE	HOANG NGOC PHUONG TRINH		TNG	BLUE	RSC	R1
		Referee:	DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1:	QNI	HO THI HOANG DUONG		-
					Judge 2:	QNI	BUI PHU SAU		-
					Judge 3:	DNI	MAI SONG TUNG		-
					Judge 4:	HNI	NGUYEN van HIEU		-
					Judge 5:	KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI		-
4	46	Junior (JW52kg)	RED	DO THI THUY		BRVT			
			BLUE	TRAN THI MY TAM		HNI	BLUE	WO	
		Referee:			Judge 1:				-
					Judge 2:				-
5	47	Junior (JW52kg)	RED	THI KIEU THU		KGG			
			BLUE	PHAM THU HUE		THA	BLUE	RSC	R3
		Referee:	AGG	BUI THI HUONG DUONG	Judge 1:	QNI	LE VAN HUNG		18:20
					Judge 2:	DLK	PHAM VIET DUC		18:20
					Judge 3:	BCA	NGUYEN DUC TUAN		18:20
					Judge 4:	PYN	NGUYEN HUU		18:20
					Judge 5:	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		18:20
6	48	Junior (JW52kg)	RED	NGUYEN THI MAI		NAN			
			BLUE	TRAN THI MAI NHA		DLK	RED	RSC	R1
		Referee:	TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1:	QNI	TRAN CONG KICH		-
					Judge 2:	CTO	TRAN PHUOC THO		-
					Judge 3:	HNI	NGUYEN THI CHIEN		-
					Judge 4:	AGG	VO THI KIM TUYEN		-
					Judge 5:	QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		-
7	49	Junior (JW54kg)	RED	QUANG THI HUONG LAN		SLA			
			BLUE	VO THI MINH THU		BPC	RED	WP	5:0
		Referee:	TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1:	CMU	HUYNH VAN MUNG		29:27
					Judge 2:	QNI	PHAM LAM GIANG		29:27
					Judge 3:	HNI	VU NGOC HOANG CUONG		29:27
					Judge 4:	QNI	HO THI HOANG DUONG		29:27
					Judge 5:	DNI	MAI SONG TUNG		28:27
8	50	Junior (JW54kg)	RED	LY TRUC VI		TPHCM			
			BLUE	NGUYEN BICH NGOC		HNI	BLUE	WP	5:0
		Referee:	AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1:	DNI	NGUYEN THI THANH HUONG		26:30
					Judge 2:	QNI	LE VAN HUNG		26:30
					Judge 3:	QNI	BUI PHU SAU		24:30
					Judge 4:	TGG	PHAM HOAI THUYEN		26:30
					Judge 5:	AGG	BUI THI HUONG DUONG		26:30

Session 3

MON 19 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	51	Junior (JW54kg)	RED BLUE	BUI THI NHU CAM le THI TRUC DUY		DLK AGG	BLUE	RSC	R1
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNI	DO THE QUAN			-
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU			-
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU			-
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH			-
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			-
10	52	Junior (JW60kg)	RED BLUE	QUANG THI PHONG DO TRA MY		SLA TBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN			27:30
					Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			27:30
					Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI			28:29
					Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN			27:30
					Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG			27:30
11	53	Junior (JW60kg)	RED BLUE	le THI KHANH HUYEN HUYNH THI MAI LAN		NAN KHA	RED	RSC	R2
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE			10:9
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG			10:9
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG			10:9
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU			10:8
					Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			10:9
12	54	Junior (JW60kg)	RED BLUE	TRAN THI PHUONG THUY HUYNH THI VU DUYEN		NBH QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: CMU	HUYNH VAN MUNG	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN			27:30
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN			27:30
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN			26:30
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			28:29
					Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU			27:30
13	55	Youth (YW45kg)	RED BLUE	HOANG THI KIM CUC DANG THI CAM TIEN		TNG AGG	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
14	56	Youth (YW45kg)	RED BLUE	BUI THI SEN PHAM THUY TRANG		HPG HNI	BLUE	ABD	R1
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG			-
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG			-
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO			-
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE			-
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC			-
15	57	Youth (YW45kg)	RED BLUE	VO THI NGOC THONG NGUYEN THI YEN		QNI BNH	RED	WP	3:2
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG			29:28
					Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG			27:30
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU			28:29
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN			29:28
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN			29:28
16	58	Youth (YW48kg)	RED BLUE	TRAN THI LAN HUONG PHAM THI THUY DINH		TNG NBH	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN			29:28
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			28:29
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG			27:30
					Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			27:30
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI			27:30

Session 3

MON 19 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	59	Youth (YW48kg)	RED	HUYNH THI XUAN HA		DNG			
			BLUE	NGO THI MAI CHUC		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	26:29		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	26:29				
			Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH	25:29				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:28				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	27:28							
18	60	Youth (YW48kg)	RED	HUYNH GIA HANH QUYEN		QNI	RED	WP	3:2
			BLUE	PHAN THI NGOC ANH		CAND			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30		
			Judge 2: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:29				
Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	29:28							
19	61	School Age Boy (SB44kg)	RED	HUYNH DUC DUNG		BDG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	TRAN DINH HUY TRUONG		CAND			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	28:29				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	28:29				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	27:30				
Judge 5: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30							
20	62	School Age Boy (SB44kg)	RED	BUI LONG KHANH		HNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN CHI QUYEN		TPHCM			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	26:30				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30							
21	63	School Age Boy (SB44kg)	RED	DINH van THINH		DNG	BLUE	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN DAC HIEU		QNI			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC	9:10		
			Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	9:10				
			Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN	9:10				
			Judge 4: HNI	NGUYEN van HIEU	8:10				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	8:10							
22	64	School Age Boy (SB48kg)	RED	TRAN MINH QUAN		NBH	BLUE	WP	5:0
			BLUE	DINH THUAN		DNG			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	28:29		
			Judge 2: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	28:29				
			Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:30							
23	65	School Age Boy (SB48kg)	RED	NGO MINH THONG		DLK	RED	WP	5:0
			BLUE	DO CHAN HUNG		TPHCM			
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	30:27		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	29:28				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27							
24	66	School Age Boy (SB75kg)	RED	TRAN NHAT THANH		NAN	RED	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN HUU SU		LSN			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	29:28		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	28:29				
			Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27				
Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	30:27							

Session 3
MON 19 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	67	School Age Boy (SB75kg)	RED BLUE	DOAN CANH KY NGUYEN DUY PHAC		QNH BNH	RED	WO	- -
			Referee:			Judge 1: Judge 2:			
26	68	Junior (J48kg)	RED BLUE	DOAN HUYNH TAN THANH DO XUAN ANH		QNI THA	RED	WP	4:1
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC		Judge 1: HNI Judge 2: BCA Judge 3: DNI Judge 4: TGG Judge 5: CTO	VU NGOC HOANG CUONG NGUYEN DUC TUAN MAI SONG TUNG PHAM HOAI THUYEN TRAN PHUOC THO		30:27 29:28 29:28 29:28 28:29
27	69	Junior (J50kg)	RED BLUE	NGUYEN QUANG HUY TRAN THANH DAT		BDH TPHCM	RED	WP	3:2
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		Judge 1: AGG Judge 2: QNI Judge 3: KGG Judge 4: HNI Judge 5: HNI	BUI THI HUONG DUONG LE VAN HUNG PHAM TRAN le NGUYEN AI NGUYEN van HIEU DO THE QUAN		28:29 29:28 28:29 29:28 29:28
28	70	Junior (J50kg)	RED BLUE	NGO CHAU TRUNG TIN VO MINH TAM		QDND AGG	BLUE	WP	3:1
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN		Judge 1: QNI Judge 2: TPHCM Judge 3: DNI Judge 4: QNI Judge 5: HNI	BUI PHU SAU BUI THI NHAT LE NGUYEN THI THANH HUONG PHAM LAM GIANG NGUYEN THI CHIEN		30:26 27:29 27:29 27:29 28:28
29	71	Junior (J50kg)	RED BLUE	NGUYEN ANH DONG NGUYEN HO HUU DAT		HPG NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH		Judge 1: QNI Judge 2: CMU Judge 3: QNI Judge 4: BCA Judge 5: AGG	HO THI HOANG DUONG HUYNH VAN MUNG NGUYEN TRAN TAN LUY NGUYEN DUC TUAN VO THI KIM TUYEN		27:30 27:30 27:30 27:30 28:29
30	72	Junior (J50kg)	RED BLUE	TRUONG van VINH DINH van LENH		TGG DNG	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG		Judge 1: DLK Judge 2: PYN Judge 3: HNI Judge 4: HNI Judge 5: DNI	PHAM VIET DUC NGUYEN HUU DO THE QUAN NGUYEN van HIEU MAI SONG TUNG		27:30 28:29 27:30 27:30 27:30
31	73	Junior (J60kg)	RED BLUE	PHAM van TU LY QUANG PHU		DNG HNI	RED	WP	3:2
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		Judge 1: TPHCM Judge 2: DNI Judge 3: AGG Judge 4: TGG Judge 5: CTO	BUI THI NHAT LE NGO NGUYEN TRUNG KIEN BUI THI HUONG DUONG PHAM HOAI THUYEN TRAN PHUOC THO		28:29 29:28 28:29 29:28 29:28
32	74	Junior (J60kg)	RED BLUE	NGUYEN QUANG HUY PHAM TRAN MINH TRI		BNH BDG	RED	WP	3:1
			Referee: QNI	BUI PHU SAU		Judge 1: DNI Judge 2: QNI Judge 3: BCA Judge 4: HNI Judge 5: CMU	NGUYEN THI THANH HUONG PHAM LAM GIANG NGUYEN DUC TUAN VU NGOC HOANG CUONG HUYNH VAN MUNG		27:29 29:27 28:28 30:26 29:27



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020



Session Results

Session 3

MON 19 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	75	Junior (J60kg)	RED	NGUYEN TRUNG CHIEN		NAN	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN QUY		QNI			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1:	HNI	NGUYEN THI CHIEN		10:9
					Judge 2:	AGG	VO THI KIM TUYEN		10:9
					Judge 3:	DLK	PHAM VIET DUC		10:9
					Judge 4:	KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI		10:9
					Judge 5:	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		10:9

LEGEND

ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	WO	Walkover
WP	Win on points						

Session 4

TUE 20 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	76	School-Age Girl (SG46kg)	RED	TRAN TRANG DAN		TNG			
			BLUE	LUC THAO HAN		LCI	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU		27:30	
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG		28:29	
					Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG		27:30	
					Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN		27:30	
					Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN		27:30	
2	77	School-Age Girl (SG46kg)	RED	DO MINH CHAU		TBH			
			BLUE	MAI THI LAN		BGG	RED	WP	5:0
			Referee: AGG	BUI THI HUONG DUONG	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		30:27	
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		30:27	
					Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH		30:27	
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO		29:28	
					Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU		30:27	
3	78	School-Age Girl (SG46kg)	RED	PHAN THI DIEU THAO		NAN			
			BLUE	NGUYEN THI NGOC ANH		THA	BLUE	WP	4:1
			Referee: CMU	HUYNH VAN MUNG	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG		29:28	
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG		27:30	
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC		27:30	
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE		27:30	
					Judge 5: HNI	DO THE QUAN		28:29	
4	79	School-Age Girl (SG46kg)	RED	NGUYEN QUYNH NHI		DLK			
			BLUE	NGUYEN THI THU HA		NBH	BLUE	RSC	R1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH		-	
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU		-	
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG		-	
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN		-	
					Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG		-	
5	80	Junior (JW46kg)	RED	PHAM THI THANH HIEN		QNI			
			BLUE	DINH THI THUY		NBH	BLUE	WP	3:2
			Referee: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN		28:29	
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN		29:28	
					Judge 3: PYN	NGUYEN HUU		27:30	
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		29:28	
					Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH		27:30	
6	81	Junior (JW48kg)	RED	NGO NGOC LINH CHI		HNI			
			BLUE	NONG THI NGOC KHUE		TNG	RED	RSC	R1
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG		-	
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG		-	
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY		-	
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC		-	
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI		-	
7	82	Junior (JW50kg)	RED	LIENG JRANG THI NES		LDG			
			BLUE	PHAM TRA MY		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG		25:30	
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN		27:30	
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG		27:30	
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN		27:30	
					Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG		27:30	
8	83	Junior (JW50kg)	RED	DINH THI CHAU		QNI			
			BLUE	le HAI AU		AGG	BLUE	RSC	R1
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN		-	
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU		-	
					Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN		-	
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		-	
					Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH		-	

Session 4

TUE 20 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	84	Junior (JW50kg)	RED	la THI HUYEN MY		LSN			
			BLUE	NGUYEN THI NHU QUYNH		KGG	BLUE	RSC	R3
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	18:20		
			Judge 2: HNI	DO THE QUAN	19:19				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	18:20				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	18:20				
Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	18:20							
10	85	Junior (JW50kg)	RED	van THI KIEU TRANG		BPC	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN THI THANH XEN		BRVT			
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	28:29		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	30:27				
			Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28				
			Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:29							
11	86	Youth (YW51kg)	RED	NGUYEN THI MO		BGG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THANH THI		TPHCM			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	24:30				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	26:30				
			Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30				
Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	25:30							
12	87	Youth (YW51kg)	RED	NGUYEN THI HOI		BNH	RED	WP	5:0
			BLUE	TRAN THI KHANH MAI		DNG			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28		
			Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:27				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	30:27				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27							
13	88	Youth (YW51kg)	RED	DINH THI LINH NHI		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	VU THI THUY NGA		HYN			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	29:27		
			Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	30:26				
			Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:26				
			Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH	29:27				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	30:26							
14	89	Youth (YW51kg)	RED	QUACH THI THUY		QNI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN CHAU KIEU CHI		DLK			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	29:27				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	30:27							
15	90	Junior (J44kg)	RED	DINH van PHAP		DNG	BLUE	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN TIEN PHONG		QDND			
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	27:30		
			Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	29:28				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	28:29				
Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	28:29							
16	91	Junior (J44kg)	RED	DINH van le		HPG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	DOAN GIA DAI		TPHCM			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	27:30				
			Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30							

Session 4

TUE 20 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	92	Junior (J44kg)	RED	NGO KIM THUC		BNH			
			BLUE	TRAN THANH BINH		NBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	28:29		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	28:29				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29							
18	93	Junior (J46kg)	RED	TRAN QUANG LOC		QDND	RED	WP	5:0
			BLUE	PHAM TAN ANH TRIEU		QNI			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28				
			Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN	29:28				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	29:28							
19	94	Junior (J46kg)	RED	VO TRUONG AN		TGG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	le TAN AN		CMU			
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	26:30				
			Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30							
20	95	Junior (J46kg)	RED	NGUYEN MINH HAI		TPHCM	RED	ABD	R2
			BLUE	NGUYEN le HAI BINH		DNG			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	10:9		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	10:9				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	10:9				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	10:9				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	10:9							

LEGEND

ABD Abandon Rn Round number RSC Referee Stops Contest WP Win on points

Session 5

WED 21 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	96	School-Age Girl (SG44kg)	RED	THACH THANH THAO		TPHCM	RED	WP	5:0
			BLUE	TRAN THI HA van		DLK			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	30:27		
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	30:27		
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27		
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	30:27		
2	97	School-Age Girl (SG44kg)	RED	DOAN THI NGOC HAN		LCI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	TRINH KHANH LINH		BNH			
			Referee: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30		
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN	28:29		
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	28:29		
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH	27:30		
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30		
3	98	School-Age Girl (SG44kg)	RED	VO THI LINH PHUONG		CTO	BLUE	WP	5:0
			BLUE	HOANG NGOC PHUONG UYEN		TNG			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	27:30		
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	28:29		
					Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30		
					Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	27:30		
4	99	School-Age Girl (SG44kg)	RED	HOANG THI NGOC LINH		THA	BLUE	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN THI TUYET MAI		HNI			
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	29:28		
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29		
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	27:30		
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29		
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30		
5	100	School-Age Girl (SG50kg)	RED	DO THI QUYNH NHU		HYN	BLUE	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN HOANG PHUONG ANH		BRVT			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	9:10		
					Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	9:10		
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	9:10		
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10		
					Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	9:10		
6	101	School-Age Girl (SG52kg)	RED	BUI THI THUY		HBH	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN NGOC ANH		HNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	27:30		
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	28:29		
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29		
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30		
7	102	School-Age Girl (SG54kg)	RED	HOANG THUY LINH		BRVT	RED	WP	4:1
			BLUE	NGO THI CAM LINH		QDND			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	29:28		
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
					Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29		
					Judge 4: VBF	NGUYEN QUANG VINH	29:28		
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	29:28		
8	103	School-Age Girl (SG54kg)	RED	DINH THI MARI		DNG	BLUE	RSC	R2
			BLUE	TRAN THI TO NHU		NBH			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	9:10		
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	9:10		
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	9:10		
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	10:9		
					Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	9:10		

Session 5

WED 21 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	104	School Age Girl (SG66kg)	RED	NGUYEN MONG CAM		KGG			
			BLUE	PHAM THI TAM		NDH	BLUE	RSC	R2
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	9:10		
			Judge 2: HNI	DO THE QUAN	9:10				
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10				
			Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	9:10				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	9:10							
10	105	Junior (JW63kg)	RED	BUI THU HUYEN		HBH			
			BLUE	BACH THI MY HOA		QNI	BLUE	WP	3:1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:29		
			Judge 2: VBF	NGUYEN QUANG VINH	28:28				
			Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	27:29				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	29:27				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:29							
11	106	Junior (JW66kg)	RED	QUANG THI NHUNG		SLA	RED	RSC	R1
			BLUE	le THU HOAI		HNI			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG	-		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	-				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	-				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	-				
Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	-							
12	107	Junior (JW66kg)	RED	TRAN THI YEN NHI		NBH	RED	WP	4:1
			BLUE	NGO HUYNH PHUONG		HYN			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:27		
			Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	28:29				
			Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28							
13	108	Youth (YW42kg)	RED	NGUYEN THI DIEM XUONG		KHA			
			BLUE	NGUYEN THUY LINH		BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
			Judge 2: HNI	DO THE QUAN	27:30				
			Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN	26:30				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	27:30				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30							
14	109	Youth (YW42kg)	RED	NGUYEN THI THANH THU		TBH	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI NHAT le		DLK			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:25		
			Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:26				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:26				
			Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27				
Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	30:24							
15	110	Youth (YW54kg)	RED	PHAM KIEU TRANG		HNI	RED	RSC	R1
			BLUE	TRAN THI MY le		QNI			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	-		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	-				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	-				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	-				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	-							
16	111	Youth (YW54kg)	RED	TIET NGUYEN XUAN THINH		CTO	RED	WO	
			BLUE	NGUYEN THI THU HUYEN		BNH			
			Referee:		Judge 1:		-		
		Judge 2:		-					

Session 5

WED 21 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	112	Youth (YW57kg)	RED	LO THI HUYEN TRANG		HNI	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN THI KIM YEN		DLK				
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
					Judge 2: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI				30:27
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG				30:27
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				29:28
			HO HUU HUYNH	30:27						
18	113	Youth (YW60kg)	RED	PHAN THUAN Y NGAN		TGG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	TRAN THI QUYNH NHU		DLK				
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
					Judge 2: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				27:30
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				27:30
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG				28:29
			NGUYEN DUC TUAN	27:30						
19	114	Youth (YW60kg)	RED	QUACH THI PHAN		CTO	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	DO THI LINH CHI		HNI				
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE				27:30
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG				27:30
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				27:30
			HO THI HOANG DUONG	27:30						
20	115	Junior (J52kg)	RED	DINH XUAN LOC		HPG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	TRUONG NGO GIA HUY		QNI				
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 2: VBF	NGUYEN QUANG VINH				27:30
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH				28:29
					Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI				28:29
			BUI THI HUONG DUONG	27:30						
21	116	Junior (J52kg)	RED	NGUYEN NHAT ANH		HDG	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	TRAN TAI EM		QDND				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				28:29
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				29:28
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN				27:30
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
			BUI PHU SAU	28:29						
22	117	Junior (J52kg)	RED	TRAN DINH BAO		HNI	RED	WP	3:0	
			BLUE	NGUYEN TUNG LAM		QNH				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG				30:26
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG				28:28
					Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN				29:27
					Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:26
			BUI THI NHAT LE	28:28						

LEGEND

Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	WO	Walkover	WP	Win on points
----	--------------	-----	-----------------------	----	----------	----	---------------

Session 6

THU 22 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	118	Junior (JW44kg)	RED	TO THI THANH NGAN		TNG			
			BLUE	DINH THI MY CHAU		QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: AGG		BUI THI HUONG DUONG		27:30
					Judge 2: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30
					Judge 3: BCA		NGUYEN DUC TUAN		27:30
					Judge 4: VBF		NGUYEN QUANG VINH		27:30
					Judge 5: CTO		TRAN PHUOC THO		27:30
2	119	Junior (JW44kg)	RED	NGUYEN THI HONG NHUNG		QDND			
			BLUE	NGUYEN THAO DUY		BLU	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
3	120	Junior (JW44kg)	RED	NGUYEN THI NGOC		HNI			
			BLUE	VO THI HUONG GIANG		CTO	RED	WP	5:0
			Referee: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1: TPHCM		HO HUU HUYNH		30:27
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		30:27
					Judge 3: QNI		BUI PHU SAU		29:28
					Judge 4: DLK		PHAM VIET DUC		30:27
					Judge 5: DNI		MAI SONG TUNG		29:28
4	121	Junior (JW44kg)	RED	NGUYEN THUY GIA HAN		DLK			
			BLUE	TRAN THI XOAN		TPHCM	BLUE	KO	R1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI		NGUYEN van HIEU		-
					Judge 2: QNI		HO THI HOANG DUONG		-
					Judge 3: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		-
					Judge 4: CMU		HUYNH VAN MUNG		-
					Judge 5: HNI		VU NGOC HOANG CUONG		-
5	122	Junior (JW46kg)	RED	TRUONG THI HONG NHUNG		THA			
			BLUE	NGUYEN THI NGOC TRAN		CTO	BLUE	RSC	R1
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		-
					Judge 2: QNI		TRAN CONG KICH		-
					Judge 3: QNI		LE VAN HUNG		-
					Judge 4: TGG		PHAM HOAI THUYEN		-
					Judge 5: KGG		PHAM TRAN le NGUYEN AI		-
6	123	Junior (JW46kg)	RED	THACH THI KIM CHI		CMU			
			BLUE	le THUY NGA		TPHCM	BLUE	RSC	R1
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HNI		DO THE QUAN		-
					Judge 2: AGG		BUI THI HUONG DUONG		-
					Judge 3: CTO		TRAN PHUOC THO		-
					Judge 4: QNI		BUI PHU SAU		-
					Judge 5: DNI		MAI SONG TUNG		-
7	124	Junior (JW46kg)	RED	le THI THU TRANG		NAN			
			BLUE	VI THI THO		LSN	BLUE	WP	4:1
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI		PHAM LAM GIANG		30:27
					Judge 2: VBF		NGUYEN QUANG VINH		27:30
					Judge 3: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		27:30
					Judge 4: DLK		PHAM VIET DUC		27:30
					Judge 5: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		27:30
8	125	Junior (JW46kg)	RED	NGUYEN THI MINH NGUYET		HNI			
			BLUE	DINH THI THUY		NBH	BLUE	WP	3:2
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: CMU		HUYNH VAN MUNG		30:27
					Judge 2: AGG		VO THI KIM TUYEN		28:29
					Judge 3: QNI		HO THI HOANG DUONG		28:29
					Judge 4: QNI		LE VAN HUNG		29:28
					Judge 5: TGG		PHAM HOAI THUYEN		28:29

Session 6
THU 22 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	126	Junior (JW48kg)	RED BLUE	PHAM THI QUYNH ANH HO THI THANH NHAN		TGG TPHCM	RED	WP	5:0
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH			30:27
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU			30:27
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG			29:28
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG			30:27
					Judge 5: QNI	BUI PHU SAU			30:27
10	127	Junior (JW48kg)	RED BLUE	PHAM THI HUE HUA THI THUY		HPG LSN	BLUE	RSC	R1
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			-
					Judge 2: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI			-
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			-
					Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN			-
					Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH			-
11	128	Junior (JW48kg)	RED BLUE	BUI THI HAO NGUYEN NHU QUYNH		TBH BRVT	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN			29:28
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN			30:26
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG			29:28
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			29:28
					Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE			29:28
12	129	Junior (JW48kg)	RED BLUE	NGUYEN DANG NHA UYEN NGO NGOC LINH CHI		CMU HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG			27:30
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			27:30
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN			27:30
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU			24:30
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC			27:30
13	130	Junior (J48kg)	RED BLUE	DOAN GIA THANH TO MANH LAM		TPHCM BGG	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU			30:24
					Judge 2: HNI	DO THE QUAN			30:27
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG			30:27
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG			30:27
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO			30:27
14	131	Junior (J48kg)	RED BLUE	NGO QUANG TRUONG LANG van VUONG		QDND CAND	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN			30:27
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH			29:28
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			29:28
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			30:27
					Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			30:27
15	132	Junior (J48kg)	RED BLUE	PHAM le GIA HUY PHAN THE LAM		QNH NAN	BLUE	RSC	R2
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN			17:20
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE			17:20
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG			18:20
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC			18:20
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			18:20
16	133	Junior (J48kg)	RED BLUE	NGUYEN KIEN QUOC HUYNH DOAN TAN THANH		DNG QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH			27:30
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN			28:29
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			27:30
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO			27:30
					Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN			28:29



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020



Session Results

Session 6

THU 22 OCT 2020 19.00 - EVENING

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	134	Junior (J54kg)	RED	TRAN XUAN SANG		QNH	RED	WP	5:0	
			BLUE	PHAM van TUNG		HDG				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI				29:27
			Judge 2: QNI		Judge 2: QNI	LE VAN HUNG				29:27
			Judge 3: DNI		Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG				29:27
			Judge 4: HNI		Judge 4: HNI	DO THE QUAN				29:27
Judge 5: QNI		Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:27						
18	135	Junior (J54kg)	RED	PHAN NHAT VIET		QNI	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	le DUY KHANH		AGG				
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				27:30
			Judge 2: TPGCM		Judge 2: TPGCM	HO HUU HUYNH				28:29
			Judge 3: DNI		Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				27:30
			Judge 4: HNI		Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
Judge 5: DLK		Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	29:28						
19	136	Junior (J54kg)	RED	BUI VIET HOANG		HNI	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN TRONG KHOA		BDH				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: TPGCM	BUI THI NHAT LE				25:30
			Judge 2: DNI		Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
			Judge 3: CMU		Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG				28:29
			Judge 4: AGG		Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				28:29
Judge 5: QNI		Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	27:30						
20	137	Junior (J54kg)	RED	NGUYEN TRUNG GIA BAO		QDND	RED	WP	3:2	
			BLUE	TRAN QUOC ANH		BNH				
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO				29:28
			Judge 2: VBF		Judge 2: VBF	NGUYEN QUANG VINH				27:30
			Judge 3: QNI		Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
			Judge 4: AGG		Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
Judge 5: BCA		Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	29:28						

LEGEND

KO	Knockout	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	WO	Walkover
WP	Win on points						

Session 7

FRI 23 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	138	School-Age Girl (SG42kg)	RED	TRAN THI HOA		THA			
			BLUE	NGUYEN THI KIM TUYEN		TPHCM	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		30:27
					Judge 2: AGG		BUI THI HUONG DUONG		27:30
					Judge 3: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		27:30
					Judge 4: TGG		PHAM HOAI THUYEN		27:30
					Judge 5: HNI		NGUYEN van HIEU		27:30
2	139	School-Age Girl (SG42kg)	RED	DINH THI PHUONG ANH		NBH			
			BLUE	HOANG NGOC PHUONG TRINH		TNG	BLUE	WO	
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: BCA		NGUYEN DUC TUAN		-
					Judge 2: VBF		NGUYEN QUANG VINH		-
					Judge 3: AGG		VO THI KIM TUYEN		-
					Judge 4: QNI		PHAM LAM GIANG		-
					Judge 5: CMU		HUYNH VAN MUNG		-
3	140	School-Age Girl (SG44kg)	RED	THACH THANH THAO		TPHCM			
			BLUE	TRINH KHANH LINH		BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	Judge 1: HNI		NGUYEN THI CHIEN		27:30
					Judge 2: DNI		MAI SONG TUNG		28:29
					Judge 3: QNI		HO THI HOANG DUONG		28:29
					Judge 4: QNI		LE VAN HUNG		28:29
					Judge 5: CTO		TRAN PHUOC THO		28:29
4	141	School-Age Girl (SG44kg)	RED	HOANG NGOC PHUONG UYEN		TNG			
			BLUE	NGUYEN THI TUYET MAI		HNI	RED	WP	3:2
			Referee: DLK	PHAM VIET DUC	Judge 1: QNI		BUI PHU SAU		30:27
					Judge 2: KGG		PHAM TRAN le NGUYEN AI		29:28
					Judge 3: AGG		BUI THI HUONG DUONG		28:29
					Judge 4: TPHCM		HO HUU HUYNH		29:28
					Judge 5: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		28:29
5	142	School-Age Girl (SG46kg)	RED	LUC THAO HAN		LCI			
			BLUE	DO MINH CHAU		TBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI		DO THE QUAN		27:30
					Judge 2: QNI		TRAN CONG KICH		28:29
					Judge 3: DLK		PHAM VIET DUC		27:30
					Judge 4: CMU		HUYNH VAN MUNG		28:29
					Judge 5: TPHCM		BUI THI NHAT LE		27:30
6	143	School-Age Girl (SG46kg)	RED	NGUYEN THI NGOC ANH		THA			
			BLUE	NGUYEN THI THU HA		NBH	BLUE	WP	4:1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI		VU NGOC HOANG CUONG		29:28
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		27:30
					Judge 3: VBF		NGUYEN QUANG VINH		27:30
					Judge 4: BCA		NGUYEN DUC TUAN		27:30
					Judge 5: CTO		TRAN PHUOC THO		27:30
7	144	School-Age Girl (SG48kg)	RED	LY THI MAI		LCI			
			BLUE	NGUYEN THI NGOC		HNI	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI		LE VAN HUNG		29:28
					Judge 2: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		30:27
					Judge 3: DNI		MAI SONG TUNG		29:28
					Judge 4: QNI		HO THI HOANG DUONG		30:27
					Judge 5: TPHCM		HO HUU HUYNH		30:27
8	145	School-Age Girl (SG48kg)	RED	DINH THI THIEN		DNG			
			BLUE	DINH THI KHANH LY		HBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: AGG		BUI THI HUONG DUONG		26:30
					Judge 2: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		26:30
					Judge 3: DLK		PHAM VIET DUC		27:30
					Judge 4: KGG		PHAM TRAN le NGUYEN AI		26:30
					Judge 5: HNI		NGUYEN van HIEU		27:30

Session 7

FRI 23 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	146	School-Age Girl (SG50kg)	RED	NGUYEN THI MAI		BNH	RED	ABD	R3
			BLUE	LY THI NGOC HUYEN		LCI			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: TP HCM		BUI THI NHAT LE		20:16
					Judge 2: CMU		HUYNH VAN MUNG		20:17
					Judge 3: QNI		TRAN CONG KICH		20:17
					Judge 4: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		20:17
					Judge 5: HNI		DO THE QUAN		20:17
10	147	School-Age Girl (SG50kg)	RED	LY THI THANH TINH		LSN	BLUE	RSC-I	R2
			BLUE	NGUYEN HOANG PHUONG ANH		BRVT			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: AGG		VO THI KIM TUYEN		9:10
					Judge 2: QNI		BUI PHU SAU		9:10
					Judge 3: QNI		PHAM LAM GIANG		9:10
					Judge 4: PYN		NGUYEN HUU		9:10
					Judge 5: TP HCM		HO HUU HUYNH		10:9
11	148	School-Age Girl (SG52kg)	RED	SONG THI KIM NGAN		LCI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI ANH NGUYET		HYN			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI		NGUYEN van HIEU		30:25
					Judge 2: TGG		PHAM HOAI THUYEN		30:26
					Judge 3: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		30:26
					Judge 4: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		30:27
					Judge 5: DNI		MAI SONG TUNG		30:27
12	149	School-Age Girl (SG52kg)	RED	LUU THI NGOC NHU		TGG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN NGOC ANH		HNI			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: QNI		HO THI HOANG DUONG		27:30
					Judge 2: DLK		PHAM VIET DUC		27:30
					Judge 3: TP HCM		BUI THI NHAT LE		27:30
					Judge 4: CTO		TRAN PHUOC THO		27:30
					Judge 5: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30
13	150	School-Age Girl (SG54kg)	RED	TRAN THANH TUYEN		CTO	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THI PHUONG LINH		KGG			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: TP HCM		HO HUU HUYNH		29:28
					Judge 2: QNI		TRAN CONG KICH		29:28
					Judge 3: HNI		DO THE QUAN		29:28
					Judge 4: CMU		HUYNH VAN MUNG		29:28
					Judge 5: AGG		BUI THI HUONG DUONG		29:28
14	151	School-Age Girl (SG54kg)	RED	HOANG THUY LINH		BRVT	BLUE	WP	5:0
			BLUE	TRAN THI TO NHU		NBH			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		27:30
					Judge 3: KGG		PHAM TRAN le NGUYEN AI		27:30
					Judge 4: AGG		VO THI KIM TUYEN		27:30
					Judge 5: QNI		HO THI HOANG DUONG		27:30
15	152	School Age Girl (SG57kg)	RED	TRAN THI TRUC HAN		TGG	RED	WP	5:0
			BLUE	PHAM THI THUY		LCI			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: CTO		TRAN PHUOC THO		30:27
					Judge 2: QNI		LE VAN HUNG		30:27
					Judge 3: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		30:27
					Judge 4: TP HCM		BUI THI NHAT LE		30:27
					Judge 5: BCA		NGUYEN DUC TUAN		30:27
16	153	School Age Girl (SG57kg)	RED	HUU THI NGUYEN		CMU	BLUE	WP	5:0
			BLUE	PHAM THI NGOC THAO		QNI			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: HNI		NGUYEN THI CHIEN		25:30
					Judge 2: DNI		MAI SONG TUNG		28:29
					Judge 3: AGG		BUI THI HUONG DUONG		28:29
					Judge 4: DLK		PHAM VIET DUC		27:30
					Judge 5: PYN		NGUYEN HUU		27:30

Session 7

FRI 23 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	154	School Age Girl (SG60kg)	RED	TRAN THI KHANH LY		BDH	RED	RSC	R1	
			BLUE	NGUYEN THI MY TAM		CMU				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				-
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU				-
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG				-
					Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI				-
			DO THE QUAN	-						
18	155	School Age Girl (SG60kg)	RED	BUI THI HONG SINH		HBH	RED	RSC	R3	
			BLUE	le MINH THU		TGG				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU				20:18
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN				20:18
					Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH				20:18
					Judge 4: QNI	LE VAN HUNG				20:18
			NGUYEN QUANG VINH	20:18						
19	156	School Age Girl (SG63kg)	RED	DAM ANH TUYET		HNI	RED	RSC	R1	
			BLUE	DINH THI BICH MY		QNI				
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: CMU	HUYNH VAN MUNG				-
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				-
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH				-
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN				-
			BUI THI HUONG DUONG	-						
20	157	School Age Girl (SG66kg)	RED	NGUYEN NGOC KHANH LINH		HPG	RED	WP	5:0	
			BLUE	TAN THI NGA		LCI				
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU				30:27
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG				30:27
					Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN				30:26
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN				30:27
			PHAM LAM GIANG	30:27						
21	158	School Age Girl (SG66kg)	RED	le BAO LINH		TNG	BLUE	WO		
			BLUE	PHAM THI TAM		NDH				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				
22	159	School Age Boy (SB42kg)	RED	BUI NGOC THAI		QDND	RED	WP	4:1	
			BLUE	NGUYEN HIEU le		CMU				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE				29:28
					Judge 2: QNI	LE VAN HUNG				29:28
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN				29:28
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				29:28
			MAI SONG TUNG	28:29						
23	160	School Age Boy (SB50kg)	RED	NGUYEN HOANG KHANG		BDG	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN VIET CUONG		BDH				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN				30:27
					Judge 2: VBF	NGUYEN QUANG VINH				30:27
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH				30:27
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				29:28
			PHAM HOAI THUYEN	30:27						
24	161	School Age Boy (SB57kg)	RED	le HOANG THANH QUANG		TPHCM	RED	WP	5:0	
			BLUE	DANG KIM TRONG		BNH				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU				29:28
					Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				30:27
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				30:27
			TRAN PHUOC THO	30:27						

Session 7

FRI 23 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	162	Junior (J66kg)	RED	NGUYEN TUNG LAM		QNH			
			BLUE	NGUYEN HUYNH NHAT LINH		TPHCM	BLUE	RSC-I	R1
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	-		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	-				
			Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	-				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	-				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	-							
26	163	Junior (J66kg)	RED	NGUYEN van XANH		DLK			
			BLUE	VO HIEP PHUONG		BDG	None	WP	2:1
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:27		
			Judge 2: HNI	DO THE QUAN	28:28				
			Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH	29:27				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	28:28				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:29							
27	164	Junior (J66kg)	RED	HUYNH QUANG THIEU		BDH	RED	WO	
			BLUE	DINH van HOI		QNI			
			Referee:		Judge 1:		-		
				Judge 2:		-			
28	165	Junior (J66kg)	RED	NGUYEN QUANG ANH		HNI	RED	WO	
			BLUE	DAM CONG YEN		BNH			
			Referee:		Judge 1:		-		
				Judge 2:		-			
29	166	Junior (J+80kg)	RED	NGUYEN NGOC NGUYEN		CAND	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN TIEN THANH		TNG			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:26		
			Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	30:26				
			Judge 3: PYN	NGUYEN HUU	29:27				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:27				
Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:26							
30	167	Youth (Y49kg)	RED	TRUONG van VIEN		QNI			
			BLUE	DINH van THY		DNG	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29				
			Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30							
31	168	Youth (Y49kg)	RED	LUONG TRUNG NGUYEN		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	DO VAN THIEN NGAN		BDH			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	30:27		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:27				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	29:28				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27							
32	169	Youth (Y49kg)	RED	DOAN QUANG CU		BGG			
			BLUE	NGUYEN van HUNG		QDND	BLUE	WP	3:2
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC	28:29		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28				
			Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	28:29				
			Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	28:29				
Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:28							



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



LEGEND							
ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	RSC-I	Referee Stops Contest – Injury
WO	Walkover	WP	Win on points				

Session 8

SAT 24 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	170	Junior (JW42kg)	RED	TRAN THUY TIEN		HYN			
			BLUE	TRAN THI LAN ANH		NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN		27:30	
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE		27:30	
					Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		27:30	
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH		28:29	
					Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG		28:29	
2	171	Junior (JW42kg)	RED	TO HONG MINH		THA			
			BLUE	le THI XUAN MAI		CTO	RED	WP	5:0
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU		30:27	
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH		29:28	
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG		29:28	
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU		29:28	
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU		30:27	
3	172	Junior (JW44kg)	RED	DINH THI MY CHAU		QNI			
			BLUE	NGUYEN THI HONG NHUNG		QDND	BLUE	RSC	R3
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH		18:20	
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG		18:20	
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG		17:20	
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC		18:20	
					Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN		18:20	
4	173	Junior (JW44kg)	RED	NGUYEN THI NGOC		HNI			
			BLUE	TRAN THI XOAN		TPHCM	RED	WP	4:1
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG		29:28	
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG		29:28	
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG		28:29	
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN		29:28	
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN		30:27	
5	174	Junior (JW46kg)	RED	NGUYEN THI NGOC TRAN		CTO			
			BLUE	le THUY NGA		TPHCM	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH		30:26	
					Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG		30:27	
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN		30:26	
					Judge 4: PYN	NGUYEN HUU		30:27	
					Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN		30:27	
6	175	Junior (JW46kg)	RED	VI THI THO		LSN			
			BLUE	DINH THI THUY		NBH	RED	WP	4:0
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG		29:28	
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU		29:28	
					Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI		29:28	
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG		28:28	
					Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU		30:27	
7	176	Junior (JW48kg)	RED	PHAM THI QUYNH ANH		TGG			
			BLUE	HUA THI THUY		LSN	RED	RSC	R1
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN		10:9	
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC		10:9	
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH		10:9	
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG		10:9	
					Judge 5: QNI	LE VAN HUNG		10:9	
8	177	Junior (JW48kg)	RED	BUI THI HAO		TBH			
			BLUE	NGO NGOC LINH CHI		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG		27:30	
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG		26:30	
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO		27:30	
					Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG		27:30	
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN		26:30	

Session 8

SAT 24 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	178	Junior (JW50kg)	RED	PHAM TRA MY		HNI			
			BLUE	le HAI AU		AGG	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	27:30				
			Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	27:30				
Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30							
10	179	Junior (JW50kg)	RED	NGUYEN THI NHU QUYNH		KGG			
			BLUE	van THI KIEU TRANG		BPC	BLUE	WP	3:2
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	29:28		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	28:29				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	27:30				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	30:27							
11	180	Junior (JW52kg)	RED	TRAN THI KIM CHI		CTO			
			BLUE	TRAN THI MY TAM		HNI	BLUE	WP	3:2
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30				
			Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:28				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	29:28							
12	181	Junior (JW52kg)	RED	PHAM THU HUE		THA			
			BLUE	NGUYEN THI MAI		NAN	RED	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	30:26		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:24				
			Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:27				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	30:26				
Judge 5: HNI	DO THE QUAN	30:26							
13	182	Junior (JW54kg)	RED	NGUYEN THI TUYET NHI		BDG			
			BLUE	QUANG THI HUONG LAN		SLA	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	29:28		
			Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
			Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	27:30				
			Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30				
Judge 5: HNI	NGUYEN THI CHIEN	28:29							
14	183	Junior (JW54kg)	RED	NGUYEN BICH NGOC		HNI			
			BLUE	le THI TRUC DUY		AGG	BLUE	ABD	R2
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	9:10		
			Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	9:10				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	9:10				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	9:10				
Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	9:10							
15	184	Junior (JW57kg)	RED	le THI QUYNH NHU		TGG			
			BLUE	NGUYEN THI THUY HANG		BDH	RED	WP	4:0
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:26		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:26				
			Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:27				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:26				
Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	28:28							
16	185	Junior (JW57kg)	RED	VANG THI HUE		LCI			
			BLUE	NGUYEN KIEU OANH		TBH	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:27		
			Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29				
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29							

Session 8

SAT 24 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	186	Junior (JW60kg)	RED	HUYNH THI KIM THUAN		TPHCM			
			BLUE	DO TRA MY		TBH	BLUE	RSC	R1
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	-		
			Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	-				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	-				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	-				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	-							
18	187	Junior (JW60kg)	RED	le THI KHANH HUYEN		NAN	RED	WP	4:1
			BLUE	HUYNH THI VU DUYEN		QNI			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:27		
			Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29				
			Judge 3: PYN	NGUYEN HUU	29:28				
			Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:28				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	29:28							
19	188	Junior (JW63kg)	RED	NGUYEN PHUONG THAO		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	VI THI BICH HONG		LSN			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	30:27				
			Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:27				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27							
20	189	Junior (JW63kg)	RED	LUONG ANH TUYET		SLA			
			BLUE	BACH THI MY HOA		QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
			Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC	27:30				
			Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30				
			Judge 4: HNI	NGUYEN van HIEU	27:30				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:30							
21	190	Junior (JW66kg)	RED	BUI THI THUY LINH		HBH			
			BLUE	TRUONG MINH THUY QUYNH		CTO	BLUE	ABD	R2
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	9:10		
			Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN	9:10				
			Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	9:10				
			Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	9:10				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	9:10							
22	191	Junior (JW66kg)	RED	QUANG THI NHUNG		SLA	RED	RSC	R2
			BLUE	TRAN THI YEN NHI		NBH			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: CMU	HUYNH VAN MUNG	10:9		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	10:9				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	10:9				
			Judge 4: HNI	DO THE QUAN	10:9				
Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	10:9							
23	192	School Age Boy (SB80kg)	RED	NGUYEN TRIEU VY		BLU	RED	WO	
			BLUE	HA THANH PHONG		TNG			
			Referee:		Judge 1:		-		
Judge 2:				-					
24	193	Junior (J42kg)	RED	DINH van SAI		DNG			
			BLUE	NGUYEN NGOC QUANG		HNI	BLUE	WP	4:1
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	28:29		
			Judge 2: PYN	NGUYEN HUU	29:28				
			Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	27:30				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30				
Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30							

Session 8

SAT 24 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	194	Junior (J63kg)	RED	NGUYEN TIEN DAT		TNG			
			BLUE	NGUYEN van TRUONG		BNH	BLUE	RSC	R1
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	8:10		
			Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE	9:10				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	9:10				
			Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	9:10				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	9:10							
26	195	Junior (J63kg)	RED	NGUYEN HOANG TUAN		THA			
			BLUE	NGUYEN HOANG THANG		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30		
			Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	26:30				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	26:30				
Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	26:30							
27	196	Youth (Y52kg)	RED	SON HUNG VI		TPHCM	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN MANH DUC		HNI			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	30:27				
			Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
			Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	29:28				
Judge 5: QNI	LE VAN HUNG	29:28							
28	197	Youth (Y52kg)	RED	PHAN TRONG QUY		NAN	RED	KO	R3
			BLUE	PHAN HUYNH TAN CONG		LDG			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	20:18		
			Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	20:18				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	20:18				
			Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	20:18				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	20:18							
29	198	Youth (Y52kg)	RED	HO MINH TIEN		BDH			
			BLUE	NGUYEN DINH TUNG		BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	27:29		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	26:30				
			Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH	26:30				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	26:30				
Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:29							
30	199	Youth (Y52kg)	RED	MONG van GIANG		BGG			
			BLUE	TRUONG QUOC TIN		QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	26:30				
			Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	25:30				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30				
Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	26:30							
31	200	Youth (Y91kg)	RED	BUI van LEN		QDND	RED	WP	5:0
			BLUE	le VIET THANH		BNH			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:27		
			Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	30:27				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	30:27				
			Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:27				
Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27							
32	201	Youth (Y91kg)	RED	LAM CHI THONG		CMU			
			BLUE	TRAN van QUYET		LCI	BLUE	RSC	R1
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	-		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	-				
			Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH	-				
			Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	-				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	-							



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020



Session Results

Session 8

SAT 24 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	202	Youth (Y91kg)	RED	NGUYEN DUUY SON		HNI			
			BLUE	NGUYEN DINH THUAT		HPG	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-

LEGEND							
ABD	Abandon	KO	Knockout	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest
WO	Walkover	WP	Win on points				

Session 9

SUN 25 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	203	Youth (YW42kg)	RED	VU KIM NGAN		QNI			
			BLUE	NGUYEN THI HOAI NHI		NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	HNI	NGUYEN van HIEU	26:30	
					Judge 2: DNI	DNI	MAI SONG TUNG	25:30	
					Judge 3: AGG	AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30	
					Judge 4: DLK	DLK	PHAM VIET DUC	27:30	
					Judge 5: CTO	CTO	TRAN PHUOC THO	27:30	
2	204	Youth (YW42kg)	RED	NGUYEN THUY LINH		BNH			
			BLUE	NGUYEN THI THANH THU		TBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: BCA	BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30	
					Judge 2: TPHCM	TPHCM	HO HUU HUYNH	27:30	
					Judge 3: DNI	DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30	
					Judge 4: QNI	QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30	
					Judge 5: KGG	KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	27:30	
3	205	Youth (YW45kg)	RED	PHAM THI GIANG		THA			
			BLUE	DANG THI CAM TIEN		AGG	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: HNI	HNI	DO THE QUAN	30:27	
					Judge 2: DNI	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27	
					Judge 3: QNI	QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27	
					Judge 4: QNI	QNI	BUI PHU SAU	30:27	
					Judge 5: CMU	CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27	
4	206	Youth (YW45kg)	RED	PHAM THUY TRANG		HNI			
			BLUE	VO THI NGOC THONG		QNI	BLUE	WP	4:1
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: AGG	AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29	
					Judge 2: DLK	DLK	PHAM VIET DUC	27:30	
					Judge 3: CTO	CTO	TRAN PHUOC THO	27:30	
					Judge 4: TPHCM	TPHCM	HO HUU HUYNH	30:27	
					Judge 5: DNI	DNI	MAI SONG TUNG	28:29	
5	207	Youth (YW48kg)	RED	NGUYEN THI DAN		BNH			
			BLUE	PHAM THI THUY DINH		NBH	BLUE	WP	3:2
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	HNI	VU NGOC HOANG CUONG	28:29	
					Judge 2: QNI	QNI	LE VAN HUNG	28:29	
					Judge 3: HNI	HNI	NGUYEN van HIEU	29:28	
					Judge 4: DNI	DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	29:28	
					Judge 5: TPHCM	TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30	
6	208	Youth (YW48kg)	RED	NGO THI MAI CHUC		HNI			
			BLUE	HUYNH GIA HANH QUYEN		QNI	RED	RSC	R1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: DNI	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	-	
					Judge 2: CMU	CMU	HUYNH VAN MUNG	-	
					Judge 3: PYN	PYN	NGUYEN HUU	-	
					Judge 4: DLK	DLK	PHAM VIET DUC	-	
					Judge 5: TPHCM	TPHCM	HO HUU HUYNH	-	
7	209	Youth (YW51kg)	RED	NGUYEN THANH THI		TPHCM			
			BLUE	NGUYEN THI HOI		BNH	RED	WP	3:2
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	HNI	NGUYEN THI CHIEN	29:28	
					Judge 2: DNI	DNI	MAI SONG TUNG	28:29	
					Judge 3: QNI	QNI	TRAN CONG KICH	27:30	
					Judge 4: QNI	QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	30:27	
					Judge 5: AGG	AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28	
8	210	Youth (YW51kg)	RED	DINH THI LINH NHI		HNI			
			BLUE	QUACH THI THUY		QNI	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:			-	
					Judge 2:			-	

Session 9

SUN 25 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	211	Youth (YW54kg)	RED	NGUYEN THI HOANG TUYET		HYN	RED	WP	5:0
			BLUE	NGO THANH NHA		BLU			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:25		
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:26		
					Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	30:27		
10	212	Youth (YW54kg)	RED	PHAM KIEU TRANG		HNI	RED	RSC	R2
			BLUE	TIET NGUYEN XUAN THINH		CTO			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	20:18		
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	20:18		
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	20:18		
					Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	20:18		
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	20:18		
11	213	Youth (YW57kg)	RED	DOAN HUYEN TRANG		HYN	BLUE	ABD	R1
			BLUE	NGUYEN THI NGOC MAI		THA			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	-		
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU	-		
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	-		
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH	-		
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	-		
12	214	Youth (YW57kg)	RED	NGUYEN HUYEN TRAN		TGG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	LO THI HUYEN TRANG		HNI			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	27:30		
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30		
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	27:30		
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30		
					Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	26:30		
13	215	Youth (YW60kg)	RED	NGUYEN THI DUNG		THA	BLUE	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THANH HA		BRVT			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: PYN	NGUYEN HUU	28:29		
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	28:29		
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29		
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29		
					Judge 5: QNI	LE VAN HUNG	28:29		
14	216	Youth (YW60kg)	RED	TRAN THI QUYNH NHU		DLK	BLUE	WP	2:1
			BLUE	DO THI LINH CHI		HNI			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	27:29		
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:27		
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:28		
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	28:28		
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:29		
15	217	Youth (YW64kg)	RED	NGUYEN THI PHUONG LAN		HYN	RED	WO	
			BLUE	NONG THI KIEU TRINH		LSN			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
16	218	Youth (YW69kg)	RED	VO THI TRAN		KGG	RED	WO	
			BLUE	HUYNH THI MAI TRAM		KHA			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		

Session 9

SUN 25 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	219	Youth (YW69kg)	RED	NGUYEN THU TRANG		HNI	RED	RSC	R2	
			BLUE	PHAM THI NHUNG		HYN				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE				10:9
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG				10:9
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				10:9
					Judge 4: QNI	LE VAN HUNG				10:8
		Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	10:8						
18	220	School Age Boy (SB40kg)	RED	TA TAN MINH		DNG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	HOANG van DUNG		BGG				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				27:30
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN				28:29
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				28:29
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU				28:29
		Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29						
19	221	School Age Boy (SB40kg)	RED	NGUYEN PHU HAO		CMU	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	PHAN QUANG TUAN		QDND				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: HNI	DO THE QUAN				28:29
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN				27:30
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				27:30
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
		Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29						
20	222	School Age Boy (SB42kg)	RED	PHAM ANH DUNG		QNI	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	le HOANG PHUC		TPHCM				
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG				29:28
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
					Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU				27:30
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG				28:29
		Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29						
21	223	School Age Boy (SB42kg)	RED	QUACH TRUNG KIEN		HNI	BLUE	RSC	R2	
			BLUE	BUI NGOC THAI		QDND				
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				10:9
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG				9:10
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH				9:10
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				9:10
		Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	9:10						
22	224	School Age Boy (SB44kg)	RED	le van THOAI		QDND	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	TRAN DINH HUY TRUONG		CAND				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU				27:30
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
					Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH				30:27
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH				27:30
		Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	28:29						
23	225	School Age Boy (SB44kg)	RED	NGUYEN CHI QUYEN		TPHCM	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN DAC HIEU		QNI				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				30:27
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				29:28
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				30:27
		Judge 5: HNI	DO THE QUAN	30:27						
24	226	School Age Boy (SB46kg)	RED	NGUYEN TRUONG THO		BPC	RED	WP	3:2	
			BLUE	DINH QUANG LAM		DNG				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: CMU	HUYNH VAN MUNG				29:28
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG				30:27
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG				29:28
		Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	27:30						



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 9

SUN 25 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	227	School Age Boy (SB46kg)	RED	NGUYEN MANH TRI		QDND	RED	WP	3:2
			BLUE	NGO HUYNH DUC TOAN		QNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI		NGUYEN THI CHIEN		28:29
					Judge 2: VBF		NGUYEN QUANG VINH		29:28
					Judge 3: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		28:29
					Judge 4: TGG		PHAM HOAI THUYEN		30:27
					Judge 5: TPHCM		HO HUU HUYNH		30:26
26	228	Junior (J57kg)	RED	BUI TRAN XUAN VIET		QDND	BLUE	WP	5:0
			BLUE	KHA TRUNG NGUYEN		DLK			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: BCA		NGUYEN DUC TUAN		27:30
					Judge 2: AGG		BUI THI HUONG DUONG		26:30
					Judge 3: QNI		LE VAN HUNG		27:30
					Judge 4: KGG		PHAM TRAN le NGUYEN AI		27:30
					Judge 5: HNI		DO THE QUAN		27:30
27	229	Junior (J57kg)	RED	NGUYEN TUONG HUY		LCI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	le DUY PHONG		HNI			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: TPHCM		BUI THI NHAT LE		27:30
					Judge 2: QNI		TRAN CONG KICH		27:30
					Judge 3: QNI		BUI PHU SAU		27:30
					Judge 4: DNI		MAI SONG TUNG		27:30
					Judge 5: AGG		VO THI KIM TUYEN		27:30
28	230	Youth (Y60kg)	RED	le DUONG GIA KIET		BDH	BLUE	WP	5:0
			BLUE	LAM DAI PHAT		BDG			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: QNI		HO THI HOANG DUONG		27:30
					Judge 2: CMU		HUYNH VAN MUNG		27:30
					Judge 3: TPHCM		HO HUU HUYNH		27:30
					Judge 4: HNI		VU NGOC HOANG CUONG		27:30
					Judge 5: QNI		PHAM LAM GIANG		27:30
29	231	Youth (Y60kg)	RED	DAM NGOC DUC		BNH	RED	KO	R2
			BLUE	BUI NGOC HIEP		KHA			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		10:9
					Judge 2: TGG		PHAM HOAI THUYEN		10:9
					Judge 3: QNI		LE VAN HUNG		10:9
					Judge 4: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		10:9
					Judge 5: HNI		NGUYEN THI CHIEN		10:9
30	232	Youth (Y60kg)	RED	HUYNH TAN VU		QDND	RED	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN TAN HUNG		TPHCM			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: BCA		NGUYEN DUC TUAN		29:28
					Judge 2: AGG		BUI THI HUONG DUONG		29:28
					Judge 3: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		29:28
					Judge 4: QNI		TRAN CONG KICH		28:29
					Judge 5: HNI		DO THE QUAN		29:28
31	233	Youth (Y60kg)	RED	DANG LONG NHAT		HPG	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN CANH BANG		NAN			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: DLK		PHAM VIET DUC		10:9
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		9:10
					Judge 3: AGG		VO THI KIM TUYEN		10:9
					Judge 4: TPHCM		BUI THI NHAT LE		10:9
					Judge 5: DNI		MAI SONG TUNG		9:10

LEGEND

ABD	Abandon	KO	Knockout	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest
WO	Walkover	WP	Win on points				

Session 10

MON 26 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	234	School Age Boy (SB48kg)	RED	DANG THAI HUY HOANG		AGG	RED	WP	3:2
			BLUE	BUI PHAN TRONG HIEP		QNI			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29		
					Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27		
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
					Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29		
					Judge 5: HNI	DO THE QUAN	29:28		
2	235	School Age Boy (SB48kg)	RED	DINH THUAN		DNG	RED	WP	5:0
			BLUE	NGO MINH THONG		DLK			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	29:28		
					Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	29:28		
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:28		
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:27		
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27		
3	236	School Age Boy (SB50kg)	RED	le THANH LONG		HNI	RED	WP	4:1
			BLUE	BUI PHU VY		QNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28		
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28		
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	29:28		
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
					Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	28:29		
4	237	School Age Boy (SB50kg)	RED	le MINH CAO		DLK	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN HOANG KHANG		BDG			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	30:27		
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	30:27		
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28		
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:27		
					Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	29:28		
5	238	School Age Boy (SB52kg)	RED	le DINH CUONG		BPC	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN THANH DAT		BNH			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	30:27		
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:28		
					Judge 4: HNI	DO THE QUAN	29:28		
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	30:27		
6	239	School Age Boy (SB52kg)	RED	PHAM van NAM		NDH	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN VIET NAM		BDH			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	27:30		
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28		
					Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU	29:28		
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29		
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	29:28		
7	240	School Age Boy (SB54kg)	RED	NGUYEN HUU HIEP		THA	RED	WP	3:2
			BLUE	TRAN HOANG DUY		CMU			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	29:28		
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29		
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU	29:28		
					Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	29:28		
8	241	School Age Boy (SB54kg)	RED	HA TIEN THANH		DLK	RED	KO	R1
			BLUE	DINH NGOC HUY		DNG			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	-		
					Judge 2: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	-		
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	-		
					Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	-		
					Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	-		



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 10

MON 26 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision			
9	242	School Age Boy (SB57kg)	RED	NGUYEN KIM DONG		QDND	RED	RSC	R3			
			BLUE	TRAN DINH BAO QUAN		QNI						
			Referee:	HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1:				HNI	DO THE QUAN	19:19
						Judge 2:				DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	20:18
						Judge 3:				DLK	PHAM VIET DUC	20:18
						Judge 4:				TPHCM	HO HUU HUYNH	20:18
				Judge 5:	BCA	NGUYEN DUC TUAN	19:19					
10	243	School Age Boy (SB57kg)	RED	VU NGOC TU		NDH	RED	ABD	R1			
			BLUE	le HOANG THANH QUANG		TPHCM						
			Referee:	QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1:				QNI	PHAM LAM GIANG	-
						Judge 2:				CMU	HUYNH VAN MUNG	-
						Judge 3:				TGG	PHAM HOAI THUYEN	-
						Judge 4:				HNI	VU NGOC HOANG CUONG	-
				Judge 5:	DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	-					
11	244	School Age Boy (SB60kg)	RED	van TUAN KIET		DLK	BLUE	WP	5:0			
			BLUE	HOANG GIA BAO		QNI						
			Referee:	AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1:				AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30
						Judge 2:				HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30
						Judge 3:				DNI	MAI SONG TUNG	27:30
						Judge 4:				CTO	TRAN PHUOC THO	27:30
				Judge 5:	VBF	NGUYEN QUANG VINH	27:30					
12	245	School Age Boy (SB60kg)	RED	PHAN DINH VIET		TNG	BLUE	RSC	R1			
			BLUE	DO HUY LONG		QDND						
			Referee:	QNI	LE VAN HUNG	Judge 1:				TPHCM	BUI THI NHAT LE	8:10
						Judge 2:				QNI	BUI PHU SAU	8:10
						Judge 3:				BCA	NGUYEN DUC TUAN	8:10
						Judge 4:				QNI	HO THI HOANG DUONG	9:10
				Judge 5:	KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	8:10					
13	246	School Age Boy (SB63kg)	RED	NGUYEN DAI LOI		BDH	RED	WP	5:0			
			BLUE	TRUONG HUYNH BA		QNI						
			Referee:	HNI	DO THE QUAN	Judge 1:				TPHCM	HO HUU HUYNH	30:27
						Judge 2:				HNI	NGUYEN van HIEU	30:27
						Judge 3:				DLK	PHAM VIET DUC	30:27
						Judge 4:				DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	30:27
				Judge 5:	TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27					
14	247	School Age Boy (SB63kg)	RED	HOANG DUY HUNG		BGG	BLUE	RSC	R2			
			BLUE	NGUYEN van CAM		QDND						
			Referee:	QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1:				DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	9:10
						Judge 2:				HNI	NGUYEN THI CHIEN	8:10
						Judge 3:				QNI	PHAM LAM GIANG	9:10
						Judge 4:				VBF	NGUYEN QUANG VINH	9:10
				Judge 5:	QNI	TRAN CONG KICH	9:10					
15	248	School Age Boy (SB66kg)	RED	HUYNH NGHI		AGG	RED	WP	5:0			
			BLUE	DOAN MINH HUY		QDND						
			Referee:	QNI	BUI PHU SAU	Judge 1:				DNI	MAI SONG TUNG	30:27
						Judge 2:				QNI	LE VAN HUNG	29:28
						Judge 3:				HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27
						Judge 4:				BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:27
				Judge 5:	CTO	TRAN PHUOC THO	30:27					
16	249	School Age Boy (SB66kg)	RED	DANG DUY NHAT TRUONG		BDH	RED	WP	5:0			
			BLUE	PHAM DANG LUU		LCI						
			Referee:	TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1:				QNI	TRAN CONG KICH	30:26
						Judge 2:				CMU	HUYNH VAN MUNG	30:26
						Judge 3:				HNI	NGUYEN van HIEU	30:26
						Judge 4:				TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:26
				Judge 5:	AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:26					

Session 10

MON 26 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	250	School Age Boy (SB70kg)	RED BLUE	le THANH DAT NGUYEN CHI DUNG		NAN BPC	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
18	251	School Age Boy (SB70kg)	RED BLUE	NGUYEN TAN LUC le QUANG HUY		QNI QDND	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
19	252	School Age Boy (SB75kg)	RED BLUE	NGUYEN THANH HA NGUYEN DINH DUY		QDND HDG	RED	RSC	R3
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN			20:18
					Judge 2: HNI	DO THE QUAN			20:17
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			20:17
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC			20:18
					Judge 5: PYN	NGUYEN HUU			20:18
20	253	School Age Boy (SB75kg)	RED BLUE	TRAN NHAT THANH DOAN CANH KY		NAN QNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN			28:29
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH			28:29
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG			28:29
					Judge 4: QNI	LE VAN HUNG			27:30
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI			28:29
21	254	School Age Boy (SB80kg)	RED BLUE	NGUYEN CHINH ANH NGUYEN DUY QUANG		QNH BNH	BLUE	RSC	R1
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			9:10
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH			8:10
					Judge 3: BCA	NGUYEN DUC TUAN			9:10
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU			9:10
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN			9:10
22	255	School Age Boy (SB80kg)	RED BLUE	DANG QUOC BAO NGUYEN TRIEU VY		NAN BLU	BLUE	WP	4:1
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO			30:27
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG			28:29
					Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE			28:29
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			27:30
					Judge 5: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			27:30
23	256	Junior (J42kg)	RED BLUE	BUI van HOAI NHAN NGUYEN CONG TOAN		QDND TPHCM	RED	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN			30:27
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG			30:26
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN			29:28
					Judge 4: QNI	LE VAN HUNG			29:28
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC			30:27
24	257	Junior (J42kg)	RED BLUE	DAO van CAM NGUYEN NGOC QUANG		QNI HNI	RED	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			30:27
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH			29:28
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG			29:28
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN			30:27
					Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI			30:27

Session 10

MON 26 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
25	258	Youth (Y46kg)	RED	DO THANH DO		BDH	RED	WP	4:1	
			BLUE	NGUYEN NGOC TUNG LAM		HNI				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU				30:27
					Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG				30:27
					Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE				29:28
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				28:29
		Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28						
26	259	Youth (Y56kg)	RED	TRAN TUAN KIET		AGG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN DUY ANH		TNG				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG				27:30
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
					Judge 4: VBF	NGUYEN QUANG VINH				27:30
		Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:30						
27	260	Youth (Y56kg)	RED	NGUYEN van DUYET		BNH	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN NGOC GIA PHAT		TPHCM				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN				27:30
					Judge 2: HNI	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				27:30
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				27:30
		Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29						
28	261	Youth (Y56kg)	RED	DINH van LANG		DNG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	TRAN van HOAI THUONG		CAND				
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: CMU	HUYNH VAN MUNG				25:28
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH				25:28
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG				25:28
					Judge 4: HNI	DO THE QUAN				25:28
		Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	25:28						
29	262	Youth (Y56kg)	RED	le PHUOC TUAN		BDH	RED	WP	4:1	
			BLUE	PHAM TIEN DUONG		DLK				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				29:28
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN				29:28
					Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH				30:27
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG				29:28
		Judge 5: QNI	LE VAN HUNG	28:29						
30	263	Youth (Y64kg)	RED	le XUAN PHUONG		DLK	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	VO THANH DUY		TGG				
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				28:29
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH				28:29
					Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO				28:29
		Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	27:30						
31	264	Youth (Y81kg)	RED	le van CHUNG		GLI	BLUE	WO		
			BLUE	HOANG van QUANG		HNI				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				

LEGEND									
ABD	Abandon	KO	Knockout	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest		
WO	Walkover	WP	Win on points						

Session 11

TUE 27 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	265	Junior (J44kg)	RED	NGUYEN TRUNG KHAN		QNI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN TIEN PHONG		QDND			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	30:26		
			Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:26				
			Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:27				
			Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	30:26				
Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:26							
2	266	Junior (J44kg)	RED	DOAN GIA DAI		TPHCM	RED	WP	5:0
			BLUE	TRAN THANH BINH		NBH			
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	30:27		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	30:27				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	30:27				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	30:27							
3	267	Junior (J46kg)	RED	NGUYEN THE ANH		HNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	TRAN QUANG LOC		QDND			
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30		
			Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
			Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE	26:30				
			Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29							
4	268	Junior (J46kg)	RED	le TAN AN		CMU	BLUE	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN MINH HAI		TPHCM			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	10:9		
			Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	9:10				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	9:10				
			Judge 4: PYN	NGUYEN HUU	9:10				
Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	9:10							
5	269	Junior (J48kg)	RED	DOAN GIA THANH		TPHCM	BLUE	WP	4:1
			BLUE	NGO QUANG TRUONG		QDND			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	28:29		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
			Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	27:30				
Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30							
6	270	Junior (J48kg)	RED	PHAN THE LAM		NAN	BLUE	WP	5:0
			BLUE	HUYNH DOAN TAN THANH		QNI			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	28:29				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29				
Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	27:30							
7	271	Junior (J50kg)	RED	NGUYEN QUANG HUY		BDH	BLUE	WP	4:1
			BLUE	VO MINH TAM		AGG			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	28:29		
			Judge 2: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	28:29				
			Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:27				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30				
Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	28:29							
8	272	Junior (J50kg)	RED	NGUYEN HO HUU DAT		NAN	BLUE	RSC	R1
			BLUE	DINH van LENH		DNG			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG	8:10		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	8:10				
			Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN	8:10				
			Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	8:10				
Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN	8:10							

Session 11

TUE 27 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	273	Junior (J52kg)	RED BLUE	DINH van NHUNG TRUONG NGO GIA HUY		DNG QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: CMU Judge 2: DLK Judge 3: AGG Judge 4: HNI Judge 5: TPHCM	HUYNH VAN MUNG PHAM VIET DUC BUI THI HUONG DUONG NGUYEN van HIEU HO HUU HUYNH			27:30 27:30 27:30 27:30 28:29
10	274	Junior (J52kg)	RED BLUE	TRAN TAI EM TRAN DINH BAO		QDND HNI	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI Judge 2: TGG Judge 3: PYN Judge 4: QNI Judge 5: DNI	PHAM LAM GIANG PHAM HOAI THUYEN NGUYEN HUU TRAN CONG KICH MAI SONG TUNG			29:28 30:27 30:27 29:28 30:27
11	275	Junior (J54kg)	RED BLUE	TRAN XUAN SANG le DUY KHANH		QNH AGG	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI Judge 2: QNI Judge 3: CTO Judge 4: TPHCM Judge 5: DNI	VU NGOC HOANG CUONG BUI PHU SAU TRAN PHUOC THO BUI THI NHAT LE NGUYEN THI THANH HUONG			27:30 27:30 28:29 27:30 27:30
12	276	Junior (J54kg)	RED BLUE	NGUYEN TRONG KHOA NGUYEN TRUNG GIA BAO		BDH QDND	BLUE	WP	3:2
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: BCA Judge 2: DLK Judge 3: QNI Judge 4: DNI Judge 5: HNI	NGUYEN DUC TUAN PHAM VIET DUC HO THI HOANG DUONG NGO NGUYEN TRUNG KIEN DO THE QUAN			28:29 27:30 29:28 28:29 30:27
13	277	Junior (J57kg)	RED BLUE	NGUYEN van HONG VI PHAN NHAT TRUYEN		BNH QNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNI Judge 2: TPHCM Judge 3: AGG Judge 4: TGG Judge 5: KGG	NGUYEN THI CHIEN HO HUU HUYNH VO THI KIM TUYEN PHAM HOAI THUYEN PHAM TRAN le NGUYEN AI			27:30 27:30 27:30 27:30 28:29
14	278	Junior (J57kg)	RED BLUE	KHA TRUNG NGUYEN le DUY PHONG		DLK HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI Judge 2: CMU Judge 3: AGG Judge 4: DNI Judge 5: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY HUYNH VAN MUNG BUI THI HUONG DUONG MAI SONG TUNG PHAM LAM GIANG			27:30 27:30 28:29 28:29 27:30
15	279	Junior (J60kg)	RED BLUE	NGUYEN TAN THANH PHAM van TU		QDND DNG	RED	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI Judge 2: QNI Judge 3: DNI Judge 4: HNI Judge 5: DLK	TRAN CONG KICH LE VAN HUNG NGUYEN THI THANH HUONG NGUYEN van HIEU PHAM VIET DUC			29:28 29:28 30:27 30:27 29:28
16	280	Junior (J60kg)	RED BLUE	NGUYEN QUANG HUY NGUYEN TRUNG CHIEN		BNH NAN	RED	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: QNI Judge 2: HNI Judge 3: TPHCM Judge 4: TGG Judge 5: DNI	HO THI HOANG DUONG VU NGOC HOANG CUONG HO HUU HUYNH PHAM HOAI THUYEN NGO NGUYEN TRUNG KIEN			29:28 29:28 30:27 29:28 29:28

Session 11

TUE 27 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
17	281	Junior (J63kg)	RED	NGUYEN HUU HOA		QDND			
			BLUE	PHAN THANH KINH		QNI	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
18	282	Junior (J63kg)	RED	NGUYEN van TRUONG		BNH			
			BLUE	NGUYEN HOANG THANG		HNI	BLUE	WP	3:2
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN			28:29
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU			29:28
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG			28:29
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE			28:29
					Judge 5: QNI	LE VAN HUNG			29:28
19	283	Junior (J66kg)	RED	NGUYEN HUYNH NHAT LINH		TPHCM			
			BLUE	NGUYEN van XANH		DLK	RED	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN			29:28
					Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG			30:27
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			30:27
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO			29:28
					Judge 5: QNI	PHAM LAM GIANG			29:28
20	284	Junior (J66kg)	RED	HUYNH QUANG THIEU		BDH			
			BLUE	NGUYEN QUANG ANH		HNI	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: TPHCM	HO HUU HUYNH			30:27
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG			30:27
					Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE			30:26
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC			30:27
					Judge 5: QNI	BUI PHU SAU			30:27
21	285	Junior (J70kg)	RED	TRAN CHI TAM		AGG			
			BLUE	PHAM MINH KHANG		LDG	RED	RSC-I	R1
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			-
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN			-
					Judge 3: VBF	NGUYEN QUANG VINH			-
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH			-
					Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG			-
22	286	Junior (J70kg)	RED	NGUYEN DUC HAU		BDH			
			BLUE	DO PHU CUONG		CAND	RED	WP	3:2
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: CMU	HUYNH VAN MUNG			28:29
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE			29:28
					Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU			28:29
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			29:28
					Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN			29:28
23	287	Junior (J75kg)	RED	NGUYEN TRUONG GIANG		HPG			
			BLUE	PHAM PHU BON		HDG	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN			27:30
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG			27:30
					Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN			27:30
					Judge 4: HNI	DO THE QUAN			27:30
					Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG			27:30
24	288	Junior (J75kg)	RED	BUI DUY CHI THANH		NAN			
			BLUE	NGUYEN HOANG DANG KHOA		BDG	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG			30:27
					Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			30:27
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC			30:27
					Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH			30:27
					Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH			30:27

Session Results

Session 11

TUE 27 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	289	Junior (J+80kg)	RED	NGUYEN QUOC THONG		BDG			
			BLUE	le THANH THO		LCI	BLUE	ABD	R1
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNI		NGUYEN THI CHIEN	-	
					Judge 2: DNI		MAI SONG TUNG	-	
					Judge 3: QNI		TRAN CONG KICH	-	
					Judge 4: AGG		VO THI KIM TUYEN	-	
				Judge 5: QNI		LE VAN HUNG	-		
26	290	Junior (J+80kg)	RED	NGUYEN BAO LUAN		TPHCM	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN NGOC NGUYEN		CAND			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN	29:28	
					Judge 2: HNI		VU NGOC HOANG CUONG	29:28	
					Judge 3: TGG		PHAM HOAI THUYEN	29:28	
					Judge 4: QNI		PHAM LAM GIANG	28:29	
				Judge 5: QNI		LE VAN HUNG	28:29		

LEGEND

ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	RSC-I	Referee Stops Contest – Injury
WO	Walkover	WP	Win on points				

Session 12

THU 29 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	291	Youth (Y44kg)	RED	NGUYEN BA LAM		HNI	RED	WO	
			BLUE	DINH DAVIT		QNI			
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
2	292	Youth (Y44kg)	RED	DINH van THUOC		DNG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	DUONG XUAN TRONG		NAN			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN			28:29
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH			28:29
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG			28:29
					Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG			27:30
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO			27:30
3	293	Youth (Y46kg)	RED	TRAN MINH TY		BPC	RED	WO	
			BLUE	DINH LOT		QNI			
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
4	294	Youth (Y46kg)	RED	le CONG HOANG THIEN		TPHCM	RED	WP	3:2
			BLUE	DO THANH DO		BDH			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			28:29
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH			29:28
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			29:28
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			29:28
					Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC			28:29
5	295	Youth (Y49kg)	RED	NGUYEN NGOC VY		TPHCM	BLUE	WP	4:1
			BLUE	DINH van THY		DNG			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			27:30
					Judge 2: QNI	LE VAN HUNG			28:29
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			28:29
					Judge 4: HNI	NGUYEN van HIEU			28:29
					Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN			29:28
6	296	Youth (Y49kg)	RED	LUONG TRUNG NGUYEN		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN van HUNG		QDND			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG			30:27
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN			30:27
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO			30:27
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG			30:27
					Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH			30:27
7	297	Youth (Y52kg)	RED	SON HUNG VI		TPHCM	RED	WP	5:0
			BLUE	PHAN TRONG QUY		NAN			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG			30:27
					Judge 2: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			30:27
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC			30:27
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			30:27
					Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			30:27
8	298	Youth (Y52kg)	RED	NGUYEN DINH TUNG		BNH	BLUE	WP	3:2
			BLUE	TRUONG QUOC TIN		QNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN			30:27
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN			29:28
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			27:30
					Judge 4: VBF	NGUYEN QUANG VINH			28:29
					Judge 5: TGG	PHAM HOAI THUYEN			28:29

Session 12

THU 29 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	299	Youth (Y56kg)	RED	NGUYEN DUUY ANH		TNG			
			BLUE	NGUYEN NGOC GIA PHAT		TPHCM	BLUE	WP	3:2
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	28:29		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	28:29				
			Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU	28:29				
			Judge 4: HNI	DO THE QUAN	29:28				
Judge 5: PYN	NGUYEN HUU	30:27							
10	300	Youth (Y56kg)	RED	TRAN van HOAI THUONG		CAND	RED	WP	5:0
			BLUE	le PHUOC TUAN		BDH			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:28		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28				
			Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:28				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28							
11	301	Youth (Y60kg)	RED	LAM DAI PHAT		BDG	BLUE	WP	4:1
			BLUE	DAM NGOC DUC		BNH			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29		
			Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30				
			Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	29:28				
			Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE	28:29				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29							
12	302	Youth (Y60kg)	RED	HUYNH TAN VU		QDND	RED	WP	5:0
			BLUE	DANG LONG NHAT		HPG			
			Referee: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:27				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	30:27				
Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	30:27							
13	303	Youth (Y64kg)	RED	NGUYEN DUC NGOC		HNI	RED	ABD	R2
			BLUE	VO LE TRUNG LONG		BDG			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG	10:9		
			Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO	10:9				
			Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	10:9				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	10:9				
Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	10:9							
14	304	Youth (Y64kg)	RED	LUONG NGOC TRUONG VU		KHA	BLUE	RSC	R1
			BLUE	VO THANH DUY		TGG			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	9:10		
			Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	9:10				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	9:10				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	9:10				
Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	9:10							
15	305	Youth (Y69kg)	RED	DAM CONG NAM		BNH	BLUE	WP	4:0
			BLUE	BAO van THAT		CMU			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:28		
			Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29				
			Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH	28:29				
Judge 5: HNI	DO THE QUAN	28:29							
16	306	Youth (Y69kg)	RED	le THE LONG		BDH	RED	WP	5:0
			BLUE	VU DUY TIEP		HNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:26		
			Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	30:26				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	29:27				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:26				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	29:27							

Session 12

THU 29 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	307	Youth (Y75kg)	RED	HOANG THAI NAM		CAND	RED	WP	4:1	
			BLUE	NGUYEN DUC PHONG		HDG				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 2: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				30:27
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG				29:28
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG				30:27
			PHAM VIET DUC	30:27						
18	308	Youth (Y75kg)	RED	TRAN THANH DAT		QDND	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN van DOAN		HNI				
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				30:27
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE				30:27
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				30:27
		Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	30:27						
19	309	Youth (Y81kg)	RED	NGUYEN van DUONG		BNH	RED	WP	4:1	
			BLUE	DAO TUAN QUANG		HDG				
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI	DO THE QUAN				29:26
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN				29:26
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG				29:26
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN				28:27
		Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	26:29						
20	310	Youth (Y81kg)	RED	HA DUY CUONG		QDND	RED	WP	5:0	
			BLUE	HOANG van QUANG		HNI				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH				29:28
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				29:28
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG				29:28
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				29:28
		Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28						
21	311	Youth (Y91kg)	RED	DO NGUYEN TRUNG NGUYEN		BDH	BLUE	WP	3:2	
			BLUE	BUI van LEN		QDND				
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE				27:30
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				29:28
					Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG				27:30
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG				29:28
		Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	27:30						
22	312	Youth (Y91kg)	RED	TRAN van QUYET		LCI	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN DINH THUAT		HPG				
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG				29:28
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				30:27
					Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN				29:28
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH				30:27
		Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	30:27						
23	313	Youth (Y+91kg)	RED	NGUYEN VIET HAI		THA	BLUE	WO		
			BLUE	PHAM TAN DUC		NAN				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				
24	314	Youth (Y+91kg)	RED	DOAN NGOC MINH HIEU		QDND	RED	WO		
			BLUE	NGUYEN van TIEN		TGG				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



LEGEND							
ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	WO	Walkover
WP	Win on points						

Session 13

THU 29 OCT 2020 19.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	315	School-Age Girl (SG42kg)	RED	NGUYEN THI KIM TUYEN		TPHCM			
			BLUE	HOANG NGOC PHUONG TRINH		TNG	BLUE	WP	5:0
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	27:30				
			Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
Judge 5: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30							
2	316	School-Age Girl (SG44kg)	RED	TRINH KHANH LINH		BNH			
			BLUE	HOANG NGOC PHUONG UYEN		TNG	BLUE	ABD	R3
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: TPHCM	HO HUU HUYNH	19:19		
			Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG	19:19				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	19:19				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	18:20				
Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	18:20							
3	317	School-Age Girl (SG46kg)	RED	DO MINH CHAU		TBH	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN THI THU HA		NBH			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	30:27		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	28:29				
			Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
			Judge 4: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:28				
Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	29:28							
4	318	School-Age Girl (SG48kg)	RED	LY THI MAI		LCI			
			BLUE	DINH THI KHANH LY		HBH	BLUE	WP	3:2
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	28:29		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	29:28				
			Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29				
			Judge 4: QNI	LE VAN HUNG	29:28				
Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30							
5	319	School-Age Girl (SG50kg)	RED	NGUYEN THI MAI		BNH	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN HOANG PHUONG ANH		BRVT			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	10:9		
			Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	10:9				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	10:9				
			Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	10:9				
Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	10:8							
6	320	School-Age Girl (SG52kg)	RED	SONG THI KIM NGAN		LCI	RED	WP	3:2
			BLUE	NGUYEN NGOC ANH		HNI			
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	29:28		
			Judge 2: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29				
			Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28				
			Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN	28:29				
Judge 5: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	29:28							
7	321	School-Age Girl (SG54kg)	RED	TRAN THANH TUYEN		CTO			
			BLUE	TRAN THI TO NHU		NBH	BLUE	WP	3:2
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	29:28		
			Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE	27:30				
			Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	27:30				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	30:27							
8	322	School Age Girl (SG57kg)	RED	TRAN THI TRUC HAN		TGG	RED	RSC	R1
			BLUE	PHAM THI NGOC THAO		QNI			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	-		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	-				
			Judge 3: HNI	NGUYEN van HIEU	-				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	-				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	-							



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 13

THU 29 OCT 2020 19.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	323	School Age Girl (SG60kg)	RED	TRAN THI KHANH LY		BDH			
			BLUE	BUI THI HONG SINH		HBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	27:30				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	27:30				
10	324	School Age Girl (SG63kg)	RED	NGUYEN le BAO THY		QDND			
			BLUE	DAM ANH TUYET		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	28:29		
			Judge 2: QNI	LE VAN HUNG	27:30				
			Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	27:30				
11	325	School Age Girl (SG66kg)	RED	NGUYEN NGOC KHANH LINH		HPG			
			BLUE	PHAM THI TAM		NDH	RED	WP	4:1
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	29:28				
			Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27				

LEGEND

ABD Abandon Rn Round number RSC Referee Stops Contest WP Win on points

Session 14

FRI 30 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	326	Junior (JW42kg)	RED BLUE	TRAN THI LAN ANH TO HONG MINH		NAN THA	BLUE	WP	5:0
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: QNI		TRAN CONG KICH		26:30
					Judge 2: DNI		MAI SONG TUNG		27:30
					Judge 3: BCA		NGUYEN DUC TUAN		27:30
					Judge 4: VBF		NGUYEN QUANG VINH		26:30
					Judge 5: CTO		TRAN PHUOC THO		27:30
2	327	Junior (JW44kg)	RED BLUE	NGUYEN THI HONG NHUNG NGUYEN THI NGOC		QDND HNI	RED	WP	4:1
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI		LE VAN HUNG		29:28
					Judge 2: DLK		PHAM VIET DUC		29:28
					Judge 3: TPHCM		HO HUU HUYNH		27:30
					Judge 4: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		30:27
					Judge 5: QNI		BUI PHU SAU		29:28
3	328	Junior (JW46kg)	RED BLUE	NGUYEN THI NGOC TRAN VI THI THO		CTO LSN	RED	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
4	329	Junior (JW48kg)	RED BLUE	PHAM THI QUYNH ANH NGO NGOC LINH CHI		TGG HNI	RED	WP	4:1
			Referee: AGG	VO THI KIM TUYEN	Judge 1: QNI		HO THI HOANG DUONG		28:29
					Judge 2: QNI		PHAM LAM GIANG		29:28
					Judge 3: DNI		NGUYEN THI THANH HUONG		29:28
					Judge 4: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		30:27
					Judge 5: CMU		HUYNH VAN MUNG		30:27
5	330	Junior (JW50kg)	RED BLUE	le HAI AU van THI KIEU TRANG		AGG BPC	RED	WP	5:0
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: HNI		NGUYEN van HIEU		30:27
					Judge 2: QNI		TRAN CONG KICH		30:27
					Judge 3: CTO		TRAN PHUOC THO		30:27
					Judge 4: DNI		MAI SONG TUNG		30:27
					Judge 5: TGG		PHAM HOAI THUYEN		30:27
6	331	Junior (JW52kg)	RED BLUE	TRAN THI MY TAM PHAM THU HUE		HNI THA	RED	WP	5:0
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: AGG		BUI THI HUONG DUONG		29:28
					Judge 2: QNI		LE VAN HUNG		29:28
					Judge 3: DNI		NGO NGUYEN TRUNG KIEN		29:28
					Judge 4: TPHCM		HO HUU HUYNH		29:28
					Judge 5: DLK		PHAM VIET DUC		30:27
7	332	Junior (JW54kg)	RED BLUE	QUANG THI HUONG LAN le THI TRUC DUJ		SLA AGG	BLUE	WO	
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
8	333	Junior (JW57kg)	RED BLUE	le THI QUYNH NHU NGUYEN KIEU OANH		TGG TBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI		DO THE QUAN		27:30
					Judge 2: QNI		NGUYEN TRAN TAN LUY		27:30
					Judge 3: CMU		HUYNH VAN MUNG		27:30
					Judge 4: TPHCM		BUI THI NHAT LE		27:30
					Judge 5: QNI		HO THI HOANG DUONG		27:30

Session 14

FRI 30 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	334	Junior (JW60kg)	RED	DO TRA MY		TBH			
			BLUE	le THI KHANH HUYEN		NAN	BLUE	WP	5:0
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH	27:30		
			Judge 2: QNI	BUI PHU SAU	27:30				
			Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	27:30				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	28:29							
10	335	Junior (JW63kg)	RED	NGUYEN PHUONG THAO		HNI	RED	WP	5:0
			BLUE	BACH THI MY HOA		QNI			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	29:28		
			Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:28				
			Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC	29:28				
			Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28				
Judge 5: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	29:28							
11	336	Junior (JW66kg)	RED	TRUONG MINH THUY QUYNH		CTO	RED	WP	5:0
			BLUE	QUANG THI NHUNG		SLA			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:27		
			Judge 2: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27				
			Judge 3: QNI	LE VAN HUNG	29:28				
			Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	29:28				
Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	30:27							
12	337	Youth (YW42kg)	RED	NGUYEN THI HOAI NHI		NAN			
			BLUE	NGUYEN THI THANH THU		TBH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30				
			Judge 3: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
			Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN	27:30				
Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	28:29							
13	338	Youth (YW45kg)	RED	PHAM THI GIANG		THA	RED	WP	5:0
			BLUE	VO THI NGOC THONG		QNI			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: TPHCM	HO HUU HUYNH	30:27		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27				
			Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	29:28				
Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27							
14	339	Youth (YW48kg)	RED	PHAM THI THUY DINH		NBH			
			BLUE	NGO THI MAI CHUC		HNI	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC	27:30		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	27:30				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30				
			Judge 4: QNI	BUI PHU SAU	27:30				
Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	27:30							
15	340	Youth (YW51kg)	RED	NGUYEN THANH THI		TPHCM	RED	WP	5:0
			BLUE	QUACH THI THUY		QNI			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
			Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:27				
			Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	30:27				
			Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27				
Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27							
16	341	Youth (YW54kg)	RED	NGUYEN THI HOANG TUYET		HYN	RED	WO	
			BLUE	PHAM KIEU TRANG		HNI			
			Referee:		Judge 1:		-		
				Judge 2:		-			

Session 14

FRI 30 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	342	Youth (YW57kg)	RED	NGUYEN THI NGOC MAI		THA	RED	WP	3:2	
			BLUE	LO THI HUYEN TRANG		HNI				
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				30:27
					Judge 2: QNI	PHAM LAM GIANG				30:27
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG				28:29
		Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	28:29						
18	343	Youth (YW60kg)	RED	NGUYEN THANH HA		BRVT	BLUE	WO	-	
			BLUE	DO THI LINH CHI		HNI				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				
19	344	Youth (YW64kg)	RED	NGUYEN THI THUY HANG		HNI	RED	WO	-	
			BLUE	NGUYEN THI PHUONG LAN		HYN				
			Referee:		Judge 1:					-
				Judge 2:		-				
20	345	Youth (YW69kg)	RED	VO THI TRAN		KGG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN THU TRANG		HNI				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: CTO	TRAN PHUOC THO				27:30
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH				27:30
					Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE				27:30
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				27:30
		Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30						
21	346	School Age Boy (SB40kg)	RED	HOANG van DUNG		BGG	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	PHAN QUANG TUAN		QDND				
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH				27:30
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				27:30
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC				27:30
		Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	27:30						
22	347	School Age Boy (SB42kg)	RED	le HOANG PHUC		TPHCM	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	BUI NGOC THAI		QDND				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU				28:29
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG				28:29
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN				27:30
		Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	28:29						
23	348	School Age Boy (SB44kg)	RED	TRAN DINH HUY TRUONG		CAND	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN CHI QUYEN		TPHCM				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	DO THE QUAN				28:29
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG				27:30
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO				28:29
					Judge 4: HNI	NGUYEN THI CHIEN				27:30
		Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29						
24	349	School Age Boy (SB46kg)	RED	NGUYEN TRUONG THO		BPC	RED	WP	5:0	
			BLUE	NGUYEN MANH TRI		QDND				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				30:27
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC				30:27
					Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				30:27
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN				30:27
		Judge 5: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27						

Session 14

FRI 30 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	350	School Age Boy (SB48kg)	RED	DANG THAI HUY HOANG		AGG	RED	WO	
			BLUE	DINH THUAN		DNG			
			Referee:		Judge 1:				-
					Judge 2:				-
26	351	School Age Boy (SB50kg)	RED	le THANH LONG		HNI	RED	WP	4:1
			BLUE	le MINH CAO		DLK			
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG			28:29
					Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN			29:28
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG			29:28
					Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH			29:28
					Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN			29:28
27	352	School Age Boy (SB52kg)	RED	le DINH CUONG		BPC	RED	WP	5:0
			BLUE	PHAM van NAM		NDH			
			Referee: HNI	DO THE QUAN	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN			30:27
					Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH			30:27
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			30:27
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO			30:27
					Judge 5: QNI	HO THI HOANG DUONG			30:27
28	353	School Age Boy (SB54kg)	RED	NGUYEN HUU HIEP		THA	BLUE	WP	5:0
			BLUE	HA TIEN THANH		DLK			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE			28:29
					Judge 2: BCA	NGUYEN DUC TUAN			28:29
					Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG			26:30
					Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY			27:30
					Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG			27:30
29	354	School Age Boy (SB57kg)	RED	NGUYEN KIM DONG		QDND	RED	WP	4:1
			BLUE	VU NGOC TU		NDH			
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN			29:28
					Judge 2: QNI	LE VAN HUNG			29:28
					Judge 3: DLK	PHAM VIET DUC			28:29
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG			29:28
					Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG			29:28
30	355	School Age Boy (SB60kg)	RED	HOANG GIA BAO		QNI	BLUE	WP	5:0
			BLUE	DO HUY LONG		QDND			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN			27:30
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN			27:30
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH			27:30
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG			27:30
					Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO			27:30
31	356	School Age Boy (SB63kg)	RED	NGUYEN DAI LOI		BDH	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN van CAM		QDND			
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	TRAN CONG KICH			30:27
					Judge 2: QNI	BUI PHU SAU			30:27
					Judge 3: HNI	DO THE QUAN			29:28
					Judge 4: TPHCM	BUI THI NHAT LE			30:27
					Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU			30:27
32	357	School Age Boy (SB66kg)	RED	HUYNH NGHI		AGG	BLUE	WP	5:0
			BLUE	DANG DUY NHAT TRUONG		BDH			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN			27:30
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG			27:30
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG			27:30
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG			27:30
					Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH			26:30



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020



Session Results

Session 14

FRI 30 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
33	358	School Age Boy (SB70kg)	RED	le THANH DAT		NAN	RED	RSC	R2
			BLUE	NGUYEN TAN LUC		QNI			
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	10:9		
			Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC	10:9				
			Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	10:9				
			Judge 4: TPHCM	HO HUU HUYNH	10:9				
Judge 5: HNI	NGUYEN THI CHIEN	10:8							
34	359	School Age Boy (SB75kg)	RED	NGUYEN THANH HA		QDND			
			BLUE	DOAN CANH KY		QNH	BLUE	WP	3:2
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG	30:27		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	29:28				
			Judge 3: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:29				
			Judge 4: HNI	DO THE QUAN	28:29				
Judge 5: QNI	TRAN CONG KICH	28:29							
35	360	School Age Boy (SB80kg)	RED	NGUYEN DUY QUANG		BNH	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN TRIEU VY		BLU			
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	30:27		
			Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:28				
			Judge 3: TPHCM	BUI THI NHAT LE	30:27				
			Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	29:28				
Judge 5: DNI	MAI SONG TUNG	30:27							

LEGEND

Rn Round number RSC Referee Stops Contest WO Walkover WP Win on points



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 15

SAT 31 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
1	361	Junior (J42kg)	RED	BUI van HOAI NHAN		QDND	RED	WP	5:0
			BLUE	DAO van CAM		QNI			
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN	29:28		
					Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	30:27		
					Judge 3: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
					Judge 4: CTO	TRAN PHUOC THO	30:27		
		Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	30:27					
2	362	Junior (J44kg)	RED	NGUYEN TRUNG KHAN		QNI	RED	WP	5:0
			BLUE	DOAN GIA DAI		TPHCM			
			Referee: HNI	NGUYEN THI CHIEN	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN	29:27		
					Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:26		
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	29:27		
					Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:27		
		Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	30:26					
3	363	Junior (J46kg)	RED	TRAN QUANG LOC		QDND	RED	WP	4:1
			BLUE	NGUYEN MINH HAI		TPHCM			
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: QNI	BUI PHU SAU	28:29		
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	29:28		
					Judge 3: DNI	MAI SONG TUNG	30:27		
					Judge 4: HNI	DO THE QUAN	30:27		
		Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28					
4	364	Junior (J48kg)	RED	NGO QUANG TRUONG		QDND	RED	WO	
			BLUE	HUYNH DOAN TAN THANH		QNI			
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: VBF	NGUYEN QUANG VINH	-		
					Judge 2: DLK	PHAM VIET DUC	-		
					Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN	-		
					Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	-		
		Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	-					
5	365	Junior (J50kg)	RED	VO MINH TAM		AGG	BLUE	WO	
			BLUE	DINH van LENH		DNG			
			Referee:		Judge 1:		-		
					Judge 2:		-		
6	366	Junior (J52kg)	RED	TRUONG NGO GIA HUY		QNI	RED	WO	
			BLUE	TRAN TAI EM		QDND			
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	-		
					Judge 2: AGG	VO THI KIM TUYEN	-		
					Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	-		
					Judge 4: DNI	MAI SONG TUNG	-		
		Judge 5: HNI	DO THE QUAN	-					
7	367	Junior (J54kg)	RED	le DUY KHANH		AGG	RED	WP	5:0
			BLUE	NGUYEN TRUNG GIA BAO		QDND			
			Referee: QNI	LE VAN HUNG	Judge 1: TGG	PHAM HOAI THUYEN	30:27		
					Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	30:27		
					Judge 3: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	30:27		
					Judge 4: BCA	NGUYEN DUC TUAN	30:27		
		Judge 5: QNI	BUI PHU SAU	30:27					
8	368	Junior (J57kg)	RED	VI PHAN NHAT TRUYEN		QNI	RED	WO	
			BLUE	le DUY PHONG		HNI			
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC	-		
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	-		
					Judge 3: TPHCM	HO HUU HUYNH	-		
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG	-		
		Judge 5: CTO	TRAN PHUOC THO	-					



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 15

SAT 31 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
9	369	Junior (J60kg)	RED	NGUYEN TAN THANH		QDND			
			BLUE	NGUYEN QUANG HUY		BNH	BLUE	WP	5:0
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: AGG	VO THI KIM TUYEN	27:30		
			Judge 2: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	27:30				
			Judge 3: QNI	TRAN CONG KICH	27:30				
			Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	27:30				
Judge 5: VBF	NGUYEN QUANG VINH	28:29							
10	370	Junior (J63kg)	RED	PHAN THANH KINH		QNI			
			BLUE	NGUYEN HOANG THANG		HNI	BLUE	WO	
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: DNI	MAI SONG TUNG	-		
			Judge 2: TGG	PHAM HOAI THUYEN	-				
			Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI	-				
			Judge 4: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	-				
Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	-							
11	371	Junior (J66kg)	RED	NGUYEN HUYNH NHAT LINH		TPHCM			
			BLUE	HUYNH QUANG THIEU		BDH	BLUE	WP	4:0
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN	28:29		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	27:30				
			Judge 3: QNI	BUI PHU SAU	27:30				
			Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC	28:29				
Judge 5: QNI	LE VAN HUNG	28:28							
12	372	Junior (J70kg)	RED	TRAN CHI TAM		AGG			
			BLUE	NGUYEN DUC HAU		BDH	BLUE	WP	3:2
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: HNI	DO THE QUAN	28:29		
			Judge 2: TPHCM	HO HUU HUYNH	29:28				
			Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:29				
			Judge 4: QNI	PHAM LAM GIANG	28:29				
Judge 5: TPHCM	BUI THI NHAT LE	29:28							
13	373	Junior (J75kg)	RED	PHAM PHU BON		HDG			
			BLUE	BUI DUY CHI THANH		NAN	RED	WP	4:1
			Referee: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	Judge 1: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27		
			Judge 2: QNI	TRAN CONG KICH	28:29				
			Judge 3: CTO	TRAN PHUOC THO	29:28				
			Judge 4: HNI	VU NGOC HOANG CUONG	29:28				
Judge 5: BCA	NGUYEN DUC TUAN	29:28							
14	374	Junior (J+80kg)	RED	le THANH THO		LCI			
			BLUE	NGUYEN BAO LUAN		TPHCM	RED	WP	3:2
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: QNI	LE VAN HUNG	28:29		
			Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG	29:28				
			Judge 3: HNI	NGUYEN THI CHIEN	29:28				
			Judge 4: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	27:30				
Judge 5: AGG	VO THI KIM TUYEN	30:27							
15	375	Youth (Y44kg)	RED	NGUYEN BA LAM		HNI			
			BLUE	DUONG XUAN TRONG		NAN	BLUE	ABD	R3
			Referee: TGG	PHAM HOAI THUYEN	Judge 1: TPHCM	BUI THI NHAT LE	17:20		
			Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	18:20				
			Judge 3: QNI	PHAM LAM GIANG	18:20				
			Judge 4: CMU	HUYNH VAN MUNG	18:20				
Judge 5: DLK	PHAM VIET DUC	18:20							
16	376	Youth (Y46kg)	RED	TRAN MINH TY		BPC			
			BLUE	le CONG HOANG THIEN		TPHCM	BLUE	WP	3:2
			Referee: BCA	NGUYEN DUC TUAN	Judge 1: HNI	NGUYEN van HIEU	28:29		
			Judge 2: QNI	HO THI HOANG DUONG	28:29				
			Judge 3: HNI	DO THE QUAN	30:27				
			Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH	28:29				
Judge 5: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN	30:27							



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 15

SAT 31 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision	
17	377	Youth (Y49kg)	RED	DINH van THY		DNG	RED	WP	4:1	
			BLUE	LUONG TRUNG NGUYEN		HNI				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: TPHCM	HO HUU HUYNH				30:27
					Judge 2: QNI	LE VAN HUNG				28:29
					Judge 3: KGG	PHAM TRAN le NGUYEN AI				29:28
					Judge 4: QNI	BUI PHU SAU				30:27
				Judge 5: AGG	BUI THI HUONG DUONG	30:27				
18	378	Youth (Y52kg)	RED	SON HUNG VI		TPHCM	BLUE	WP	3:2	
			BLUE	TRUONG QUOC TIN		QNI				
			Referee: CTO	TRAN PHUOC THO	Judge 1: HNI	VU NGOC HOANG CUONG				29:28
					Judge 2: HNI	NGUYEN THI CHIEN				28:29
					Judge 3: AGG	VO THI KIM TUYEN				28:29
					Judge 4: TGG	PHAM HOAI THUYEN				29:28
				Judge 5: CMU	HUYNH VAN MUNG	28:29				
19	379	Youth (Y56kg)	RED	NGUYEN NGOC GIA PHAT		TPHCM	RED	WP	4:1	
			BLUE	TRAN van HOAI THUONG		CAND				
			Referee: QNI	PHAM LAM GIANG	Judge 1: HNI	DO THE QUAN				28:27
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG				29:26
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				28:27
					Judge 4: DLK	PHAM VIET DUC				27:28
				Judge 5: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG	28:27				
20	380	Youth (Y60kg)	RED	DAM NGOC DUC		BNH	RED	WP	3:2	
			BLUE	HUYNH TAN VU		QDND				
			Referee: QNI	TRAN CONG KICH	Judge 1: BCA	NGUYEN DUC TUAN				29:28
					Judge 2: TPHCM	BUI THI NHAT LE				29:28
					Judge 3: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				28:29
					Judge 4: QNI	HO THI HOANG DUONG				28:29
				Judge 5: QNI	LE VAN HUNG	29:28				
21	381	Youth (Y64kg)	RED	NGUYEN DUC NGOC		HNI	RED	WO		
			BLUE	VO THANH DUY		TGG				
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: QNI	PHAM LAM GIANG				-
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				-
					Judge 3: CMU	HUYNH VAN MUNG				-
					Judge 4: AGG	BUI THI HUONG DUONG				-
				Judge 5: TPHCM	HO HUU HUYNH	-				
22	382	Youth (Y69kg)	RED	BAO van THAT		CMU	BLUE	WO		
			BLUE	le THE LONG		BDH				
			Referee: QNI	BUI PHU SAU	Judge 1: DLK	PHAM VIET DUC				-
					Judge 2: DNI	MAI SONG TUNG				-
					Judge 3: TGG	PHAM HOAI THUYEN				-
					Judge 4: AGG	VO THI KIM TUYEN				-
				Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	-				
23	383	Youth (Y75kg)	RED	HOANG THAI NAM		CAND	BLUE	WP	4:1	
			BLUE	TRAN THANH DAT		QDND				
			Referee: TPHCM	BUI THI NHAT LE	Judge 1: HNI	NGUYEN THI CHIEN				28:29
					Judge 2: DNI	NGUYEN THI THANH HUONG				28:29
					Judge 3: QNI	LE VAN HUNG				29:28
					Judge 4: QNI	TRAN CONG KICH				28:29
				Judge 5: HNI	NGUYEN van HIEU	28:29				
24	384	Youth (Y81kg)	RED	NGUYEN van DUONG		BNH	BLUE	WP	5:0	
			BLUE	HA DUY CUONG		QDND				
			Referee: VBF	NGUYEN QUANG VINH	Judge 1: QNI	HO THI HOANG DUONG				28:29
					Judge 2: CTO	TRAN PHUOC THO				27:30
					Judge 3: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY				27:30
					Judge 4: DNI	NGO NGUYEN TRUNG KIEN				27:30
				Judge 5: HNI	DO THE QUAN	27:30				



VIETNAM SCHOOL - JUNIOR - YOUTH BOXING 2020

Session Results



Session 15

SAT 31 OCT 2020 14.00 - AFTERNOON

Order	Bout	Weight Category	Corner	Name	Seed	Team Code	Winner	Result	Decision
25	385	Youth (Y91kg)	RED BLUE	BUI van LEN TRAN van QUYET		QDND LCI	RED	RSC	R2
			Referee: HNI	NGUYEN van HIEU	Judge 1: TPHCM Judge 2: BCA Judge 3: AGG Judge 4: QNI Judge 5: TGG	HO HUU HUYNH NGUYEN DUC TUAN BUI THI HUONG DUONG PHAM LAM GIANG PHAM HOAI THUYEN		20:18 20:17 20:17 20:18 20:18	
26	386	Youth (Y+91kg)	RED BLUE	PHAM TAN DUC DOAN NGOC MINH HIEU		NAN QDND	BLUE	RSC	R1
			Referee: QNI	NGUYEN TRAN TAN LUY	Judge 1: DLK Judge 2: AGG Judge 3: TPHCM Judge 4: DNI Judge 5: HNI	PHAM VIET DUC VO THI KIM TUYEN BUI THI NHAT LE MAI SONG TUNG NGUYEN THI CHIEN		9:10 8:10 8:10 - 8:10	

LEGEND

ABD	Abandon	Rn	Round number	RSC	Referee Stops Contest	WO	Walkover
WP	Win on points						

**BAN TỔ CHỨC GIẢI VÔ ĐỊCH
BOXING TRẺ TOÀN QUỐC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31/10/2020

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ
THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NỮ LỬA TUỔI 13-14**

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	42kg	Hoàng Ngọc Phương Trinh	Thái Nguyên	Nguyễn Thị Kim Tuyền	TPHCM	Trần Thị Hoa	Thanh Hóa
						Đinh Thị Phương Anh	Ninh Bình
2	44kg	Hoàng Ngọc Phương Uyên	Thái Nguyên	Trịnh Khánh Linh	Bắc Ninh	Thạch Thanh Thảo	TPHCM
						Nguyễn Thị Tuyết Mai	Hà Nội
3	46kg	Đỗ Minh Châu	Thái Bình	Nguyễn Thị Thu Hà	Ninh Bình	Lục Thảo Thanh	Lào Cai
						Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Thanh Hóa
7	48kg	Đinh Thị Khánh Ly	Hòa Bình	Lý Thị Mai	Lào Cai	Nguyễn Thị Ngọc	Hà Nội
						Đinh Thị Thiên	Đà Nẵng
8	50kg	Nguyễn Thị Mai	Bắc Ninh	Nguyễn Hoàng Phương Anh	BR-VT	Lý Thị Ngọc Huyền	Lào Cai
						Lý Thị Thanh Tinh	Lạng Sơn
9	52kg	Sông Thị Kim Ngân	Lào Cai	Nguyễn Ngọc Anh	Hà Nội	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Hưng yên
						Lưu Thị Ngọc Như	Tiền Giang
10	54kg	Trần Thị Tố Như	Ninh Bình	Trần Thanh Tuyền	Cần Thơ	Nguyễn Thị Phương Linh	Kiên Giang
						Hoàng Thùy Linh	BR-VT
11	57kg	Trần Thị Trúc Hân	Tiền Giang	Phạm Thị Ngọc Thảo	Quảng Ngãi	Phạm Thị Thùy	Lào Cai
						Hữu Thị Nguyên	Cà Mau
12	60kg	Bùi Thị Hồng Sinh	Hòa Bình	Trần Thị Khánh Ly	Bình Định	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	Cà Mau
						Lê Minh Thư	Tiền Giang
13	63kg	Đàm Ánh Tuyết	Hà Nội	Nguyễn Lê Bảo Thy	Quân Đội	Đinh Thị Bích My	Quảng Ngãi
14	66kg	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Hải Phòng	Phạm Thị Tâm	Nam Định	Tần Thị Nga	Lào Cai
						Lê Bảo Linh	Thái Nguyên

**BAN TỔ CHỨC GIẢI VÔ ĐỊCH
BOXING TRẺ TOÀN QUỐC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31/10/2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NỮ LỬA TUỔI 15-16

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	42kg	Tô Hồng Minh	Thanh Hóa	Trần Thị Lan Anh	Nghệ An	Trần Thủy Tiên	Hưng Yên
						Lê Thị Xuân Mai	Cần Thơ
2	44kg	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Quân Đội	Nguyễn Thị Ngọc	Hà Nội	Đinh Thị Mỹ Châu	Quảng Ngãi
						Trần Thị Xoàn	TPHCM
3	46kg	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Cần Thơ	Vi Thị Thoả	Lạng Sơn	Lê Thúy Nga	TPHCM
						Đinh Thị Thuý	Ninh Bình
4	48kg	Phạm Thị Quỳnh Anh	Tiền Giang	Ngô Ngọc Linh Chi	Hà Nội	Hứa Thị Thúy	Lạng Sơn
						Bùi Thị Hào	Thái Bình
5	50kg	Lê Hải Âu	An Giang	Văn Thị Kiều Trang	Bình Phước	Phạm Trà My	Hà Nội
						Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kiên Giang
6	52kg	Trần Thị Mỹ Tâm	Hà Nội	Phạm Thu Huệ	Thanh Hóa	Trần Thị Kim Chi	Cần Thơ
						Nguyễn Thị Mai	Nghệ An
7	54kg	Lê Thị Trúc Duy	An Giang	Quàng Thị Hương Lan	Sơn La	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	Bình Dương
						Nguyễn Bích Ngọc	Hà Nội
8	57kg	Nguyễn Kiều Oanh	Thái Bình	Lê Thị Huỳnh Như	Tiền Giang	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Bình Định
						Vàng Thị Huệ	Lào Cai
9	60kg	Lê Thị Khánh Huyền	Nghệ An	Đỗ Trà My	Thái Bình	Huỳnh Thị Kim Thuận	TPHCM
						Huỳnh Thị Vũ Duyên	Quảng Ngãi
10	63kg	Nguyễn Phương Thảo	Hà Nội	Bạch Thị Mỹ Hòa	Quảng Ngãi	Vi Thị Bích Hồng	Lạng Sơn
						Lương Ánh Tuyết	Sơn La
11	66kg	Trương Minh Thúy Quỳnh	Cần Thơ	Quàng Thị Nhung	Sơn La	Bùi Thị Thùy Linh	Hòa Bình
						Trần Thị Yên Nhi	Ninh Bình

**BAN TỔ CHỨC GIẢI VÔ ĐỊCH
BOXING TRẺ TOÀN QUỐC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31/10/2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NỮ LỬA TUỔI 17-18

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	42kg	Nguyễn Thị Anh Thư	Thái Bình	Nguyễn Thị Hoài Nhi	Nghệ An	Vũ Kim Ngân	Quảng Ngãi
						Nguyễn Thị Thùy Linh	Bắc Ninh
2	45kg	Phạm Thị Giang	Thanh Hóa	Võ Thị Ngọc Thông	Quảng Ngãi	Đặng Thị Cẩm Tiên	An Giang
						Phạm Thùy Trang	Hà Nội
3	48kg	Ngô Thị Mai Chúc	Hà Nội	Phạm Thị Thúy Dinh	Ninh Bình	Nguyễn Thị Đan	Bắc Ninh
						Huỳnh Gia Hạnh Quyên	Quảng Ngãi
4	51kg	Nguyễn Thanh Thi	TPHCM	Quách Thị Thúy	Quảng Ngãi	Nguyễn Thị Hòì	Bắc Ninh
						Đinh Thị Linh Nhi	Hà Nội
5	54kg	Nguyễn Thị Hoàng Tuyết	Hưng Yên	Phạm Kiều Trang	Hà Nội	Ngô Thanh Nhã	Bạc Liêu
						Tiết Nguyễn Xuân Thịnh	Cần Thơ
6	57kg	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Thanh Hóa	Lò Thị Huyền Trang	Hà Nội	Đoàn Huyền Trang	Hưng Yên
						Nguyễn Huyền Trân	Tiền Giang
7	60kg	Đỗ Thị Linh Chi	Hà Nội	Nguyễn Thanh Hà	BR-VT	Nguyễn Thị Dung	Thanh Hóa
						Trần Thị Như Quỳnh	Đắk Lắk
8	64kg	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Hà Nội	Nguyễn Thị Phương Lan	Hưng Yên	Nông Thị Kiều Trinh	Lạng Sơn
9	69kg	Nguyễn Thu Trang	Hà Nội	Võ Thị Trân	Kiên Giang	Huỳnh Thị Mai Trâm	Khánh Hòa
						Phạm Thị Nhung	Hưng Yên

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NAM LỬA TUỔI 13-14

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	40kg	Phan Quang Tuấn	Quân Đội	Hoàng Văn Dũng	Bắc Giang	Tạ Tấn Minh	Đà Nẵng
						Nguyễn Phú Hào	Cà Mau
2	42kg	Bùi Ngọc Thái	Quân Đội	Lê Hoàng Phúc	TPHCM	Phạm Anh Dũng	Quảng Ngãi
						Quách Trung Kiên	Hà Nội
3	44kg	Nguyễn Chi Quyên	TPHCM	Trần Đình Huy Trường	CAND	Lê Văn Thoại	Quảng Đội
						Nguyễn Đắc Hiếu	Quảng Ngãi
4	46kg	Nguyễn Trường Thọ	Bình Phước	Nguyễn Mạnh Trí	Quân Đội	Đình Quang Lâm	Đà Nẵng
						Ngô Huỳnh Đức Tài	Quảng Ngãi
5	48kg	Đặng Thái Huy Hoàng	An Giang	Đình Thuận	Đà Nẵng	Bùi Phan Trọng Hiệp	Quảng Ngãi
						Ngô Minh Thông	Đắk Lắk
6	50kg	Lê Thành Long	Hà Nội	Lê Minh Cao	Đắk Lắk	Bùi Phú Vỹ	Quảng Ngãi
						Nguyễn Hoàng Khang	Bình Dương
7	52kg	Lê Đình Cường	Bình Phước	Phạm Văn Nam	Nam Định	Nguyễn Thành Đạt	Bắc Ninh
						Nguyễn Việt Nam	Bình Định
8	54kg	Hà Tiến Thành	Đắk Lắk	Nguyễn Hữu Hiệp	Thanh Hóa	Trần Hoàng Duy	Cà Mau
						Đình Ngọc Huy	Đà Nẵng
9	57kg	Nguyễn Kim Đồng	Quân Đội	Vũ Ngọc Tú	Nam Định	Trần Đình Bảo Quân	Quảng Ngãi
						Lê Hoàng Thanh Quang	TPHCM
10	60kg	Đỗ Huy Long	Quân Đội	Hoàng Gia Bảo	Quảng Ngãi	Văn Tân Việt	Đắk Lắk
						Phan Đình Việt	Thái Nguyên
11	63kg	Nguyễn Đại Lợi	Bình Định	Nguyễn Văn Cẩm	Quân Đội	Trương Huỳnh Bá	Quảng Ngãi
						Hoàng Duy Hùng	Bắc Giang
12	66kg	Đặng Duy Nhật Trường	Bình Định	Huỳnh Nghi	An Giang	Đoàn Minh Huy	Quân Đội
						Phạm Đăng Lưu	Lào Cai
13	70kg	Lê Thành Đạt	Nghệ An	Nguyễn Tấn Lực	Quảng Ngãi		
14	75kg	Nguyễn Thanh Hạ	Quân Đội	Đoàn Cảnh Kỳ	Quảng Ninh	Nguyễn Đình Duy	Hải Dương
						Trần Nhật Thành	Nghệ An
15	80kg	Nguyễn Duy Quang	Bắc Ninh	Nguyễn Triệu Vy	Bạc Liêu	Nguyễn Chính Anh	Quảng Ninh
						Đặng Quốc Bảo Anh	Nghệ An

**BAN TỔ CHỨC GIẢI VÔ ĐỊCH
BOXING TRẺ TOÀN QUỐC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31/10/2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NAM LỬA TUỔI 15-16

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	42kg	Bùi Văn Hoài Nhân	Quân Đội	Đào Văn Cảm	Quảng Ngãi	Nguyễn Công Toàn	TPHCM
						Nguyễn Ngọc Quang	Hà Nội
2	44kg	Nguyễn Trung Khán	Quảng Ngãi	Đoàn Gia Đại	TPHCM	Nguyễn Tiên Phong	Quân Đội
						Trần Thanh Bình	Ninh Bình
3	46kg	Trần Quang Lộc	Quân Đội	Nguyễn Minh Hải	TPHCM	Nguyễn Thế Anh	Hà Nội
						Lê Tân An	Cà Mau
4	48kg	Ngô Quang Trường	Quân Đội	Huỳnh Đoàn Tuấn Thành	Quảng Ngãi	Đoàn Gia Thành	TPHCM
						Phan Thế Lâm	Nghê An
5	50kg	Đình Văn Lênh	Đà Nẵng	Võ Minh Tâm	An Giang	Nguyễn Quang Huy	Bình Định
						Nguyễn Hồ Hữu Đạt	Nghê An
6	52kg	Trương Ngô Gia Huy	Quảng Ngãi	Trần Tài Em	Quân Đội	Đình Văn Nhung	Đà Nẵng
						Trần Đình Bảo	Hà Nội
7	54kg	Lê Duy Khánh	An Giang	Ngô Trang Gia Bảo	Quân Đội	Trần Xuân Sang	Quảng Ninh
						Nguyễn Trọng Khoa	Bình Định
8	57kg	Vy Phan Nhật Truyền	Quảng Ngãi	Lê Duy Phong	Hà Nội	Nguyễn Văn Hồng	Bắc Ninh
						Khà Trung Nguyên	Đắk Lắk
9	60kg	Nguyễn Quang Huy	Bắc Ninh	Nguyễn Tấn Thành	Quân Đội	Phạm Văn Tú	Đà Nẵng
						Nguyễn Trung Chiên	Nghê An
10	63kg	Nguyễn Hoàng Thắng	Hà Nội	Phan Thanh Kính	Quảng Ngãi		
11	66kg	Huỳnh Quang Thiều	Bình Định	Nguyễn Huỳnh Nhật Linh	TPHCM	Nguyễn Văn Trường	Bắc Ninh
						Nguyễn Văn Xanh	Đắk Lắk
12	70kg	Nguyễn Đức Hậu	Bình Định	Trần Trí Tâm	An Giang	Nguyễn Quang Anh	Hà Nội
						Phạm Minh Khang	Lâm Đồng
13	75kg	Phạm Phú Bôn	Hải Dương	Bùi Duy Chí Thành	Nghệ An	Đỗ Phú Cường	CAND
						Nguyễn Trường Giang	Hải Phòng
14	Trên 80kg	Lê Thanh Thọ	Lào Cai	Nguyễn Bảo Luân	TPHCM	Ngô Hoàng Đăng Khoa	Bình Dương
						Nguyễn Quốc Thông	Bình Dương
						Nguyễn Ngọc Nguyên	CAND

**BAN TỔ CHỨC GIẢI VÔ ĐỊCH
BOXING TRẺ TOÀN QUỐC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 31/10/2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI ĐẤU CÁC HẠNG CÂN NAM LỬA TUỔI 17-18

TT	HẠNG CÂN	HUY CHƯƠNG VÀNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG BẠC	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG ĐỒNG	ĐƠN VỊ
1	44kg	Dương Xuân Trọng	Nghệ An	Nguyễn Bá Lâm	Hà Nội		
						Đinh Văn Thuộc	Đà Nẵng
2	46kg	Trần Minh Ty	Bình Phước	Lê Công Hoàng Thiên	TPHCM		
						Đỗ Thành Đô	Bình Định
3	49kg	Đinh Văn Thi	Đà Nẵng	Lương Trung Nguyên	Hà Nội	Nguyễn Ngọc Vĩ	TPHCM
						Nguyễn Văn Hùng	Quân Đội
4	52kg	Sơn Hùng Vĩ	TPHCM	Trương Quốc Tín	Quảng Ngãi	Phan Trọng Quý	Nghệ An
						Nguyễn Đình Tùng	Bắc Ninh
5	56kg	Nguyễn Ngọc Gia Phát	TPHCM	Trần Văn Hoài Thương	CAND	Nguyễn Duy Anh	Thái Nguyên
						Lê Phước Tuấn	Bình Định
6	60kg	Đàm Ngọc Đức	Bắc Ninh	Huỳnh Tấn Vũ	Quân Đội	Lâm Đại Phát	Bình Dương
						Đặng Long Nhật	Hải Phòng
7	64kg	Nguyễn Đức Ngọc	Hà Nội	Võ Thanh Duy	Tiền Giang	Võ Lê Trung Long	Bình Dương
						Lương Ngọc Trường Vũ	Khánh Hòa
8	69kg	Lê Thế Long	Bình Định	Bao Văn Thật	Cà Mau	Đàm Công Nam	Bắc Ninh
						Vũ Duy Tiếp	Hà Nội
9	75kg	Trần Thanh Đạt	Quân Đội	Hoàng Thái Nam	CAND	Nguyễn Đức Phong	Hải Dương
						Nguyễn Văn Đoàn	Hà Nội
10	81kg	Hà Duy Cường	Quân Đội	Nguyễn Văn Dương	Bắc Ninh	Đào Tuấn Quang	Hải Dương
						Hoàng Văn Quang	Hà Nội
11	91KG	Bùi Văn Lên	Quân Đội	Trần Văn Quyết	Lào Cai	Đỗ Nguyễn Trung Nguyên	Bình Định
						Nguyễn Đình Thuật	Hải Phòng
12	Trên 91kg	Đoàn Ngọc Minh Hiếu	Quân Đội	Phạm Tuấn Đức	Nghệ An		